

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH
TẬP 173

HOÀNG LONG HUỆ NAM
THIỀN SƯ NGỮ LỤC
& TỤC BỔ

SỐ 1993

HỘI VĂN HÓA GIÁO DỤC
LINH SƠN ĐÀI BẮC XUẤT BẢN

SỐ 1993

HOÀNG LONG HUỆ NAM THIỀN SƯ NGŨ LỤC

Ban đầu Sư ở Thiền viện Sùng Thăng, tỉnh Đồng An. Ngày khai đường tuyên bố xong, Sư niêm hương nguyện: Đốt néo hương này vì.

Nay Thượng Hoàng Đế Thánh thọ vô cùng, lại niêm hương: Đây là vì vẫn vô quan liêu trong quân lang kéo dài phước thọ. Kế đến là đất nước yên bình, pháp luân thường chuyển. Lại niêm hương, đại chúng hãy nói:

- Một néo hương này sẽ vì ai, bao nhiêu người dự đoán, chưa biết ra làm sao. Nay vì thiền Sư Từ Minh ở Hồ Nam, đốt néo hương lại khiến cho giáo pháp đầy khắp tùng lâm trong thiên hạ, và tất cả chư Tăng bị tai họa.

Duy na bạch chùy: Những vị kiệt xuất trong pháp hội, nên quán nghĩa thứ nhất. Sư than rằng: “Như Đệ nhất nghĩa nay tự mình được hoàn toàn. Vừa bị Duy na bẻ gãy làm hai mảnh, lại có người tiếp tục không”? Bèn nhìn hai bên trong đại chúng nói:

- Nếu tiếp tục không được, Đồng An ngày nay, niêm đầu làm đuôi, niêm đuôi làm đầu vậy. Có người hỏi chuyện, phải để mắt. Khi có Tăng hỏi:

- Bảo tòa đã lên đỉnh núi phượng, Tông phong diễn xướng người nào kế thừa.

Sư vẽ một vòng tròn (O) nói: Thạch Sương một phái vào Giang Tây.

Sư nói: Sáng nay sẽ là ngày người mù sờ đất.

Hỏi: Thế nào là cảnh Đồng An?

Sư nói: Xem không được.

Lại nói: Thế nào là người trong cảnh?

Sư nói: Không mặt mũi.

Hỏi: Tác gia không mắng chửi, mắng chửi không phải tác gia.

Đại chúng đến Pháp hội thỉnh Sư làm tác gia.

Vừa gặp Sư liền thả một chân xuống, lại nói: Trong lửa tìm tuyến bay, dưới nước lửa đốt trời". Nói xong Sư thu chân lại.

630 Lại nói: Đại chúng chứng minh chân thiện tri thức.

Sư nói: Đồng An không tiện lầm, xà-lê cũng không tiện lầm.

(369)

Lại nói: Còn hai nhà cùng dùng, việc đánh trống cướp cờ là thế nào?

Sư ném phất trần xuống.

Sư bèn nói: Chưa lên tòa này, một việc cũng không. Vừa lên tòa này, liền có nhiều chuyện hỏi đáp. Dám hỏi đại chúng, chỉ như một hỏi một đáp.

Có gánh vác tông thừa không?

Nếu nói có thì một Đại Tạng giáo, đều hỏi đáp. Vì sao truyền cho bậc thượng căn lại nói giáo ngoại biệt hành?

Nếu nói không, vừa gặp thì có bao nhiêu điều hỏi đáp, mưu tính cái gì, kẻ hành cước phải mở con mắt của mình, chờ để cho sau này hối hận. Nếu bàn đến việc này thì chẳng phải thân thông tu chứng có thể đến, chẳng phải trí tuệ đa văn có thể luận bàn. Ba đời Chư Phật chỉ nói tự biết. Một Đại Tạng giáo giảng giải không kịp. Bởi vậy, trên hội Linh Sơn, cả trăm ngàn vạn chúng chỉ có Ca Diếp lãnh hội được. Bảy trăm cao tăng ở Huỳnh Mai mà y bát truyền trao cho Huệ Năng. Há là các ông tham lam ngu si chấp hơn thua làm tài năng.

Phàm người xuất gia phải có chí đại trượng phu quyết liệt, cắt đứt hai đầu, trở về nhà ngồi yên ổn. Sau đó, mở cánh cửa lớn, Vận chuyển gia tài của mình ra tiếp đãi người qua lại, chẩn tế kẻ nghèo cùng, mới có chút tâm bão đáp ân sâu Chư Phật. Nếu không như vậy, thì không thể được. Nói xong, Ngài lấy phất trần gỏ vào giường thiền rồi xuống tòa.

Ngày đầu năm Sư thượng đường, có một vị Tăng hỏi:

- Không cầu các bậc Thánh, không trọng tâm linh của mình, chưa phải là việc lớn của nạp tăng. Vậy thế nào là việc lớn của nạp tăng?

Sư đáp: Ba mươi năm nay, ít gặp câu hỏi này.

Lại hỏi: Thế thì cô phụ các bậc Thánh.

Sư nói: Lời nói cũng chưa trả lời, sao nói là cô phụ.

Tăng vỗ tay một cái, Sư nói: Hừ, bỏ qua e không thể được.

Sư bèn nói: Từ tượng đổi đời, cuối rồi trở lại đầu, hai bên qua lại đều thuận cho lúc này. Tục đế lộn xộn, mỗi lẽ bày ra qua lại, cảnh giới chân như lại đâu khác cũ. Vì sao? há chẳng thấy đạo?(370)Một niệm quán khắp vô lượng kiếp, không đến, không đi cũng không trụ. Đã tuyệt đối thì có gì mới cũ, đã chẳng mới cũ, lại cần gì lẽ chúc mừng, cố ý đến đi. Nhưng có thể một niệm thường tịch, tự nhiên ba đời quên bặt. Sao có thể câu nệ đến đi, sao có thể hỏi mới cũ. Cho nên nói:

- Như vậy biết rõ việc ba đời, vượt các phương tiện thành mười lực.

Giây lâu Sư nói: Xướng lên như thế, mọi người biết hết phá hai làm ba, có thể có mấy cái. Vì sao? Khi người cầu thuận gió xuôi buồm không hiểu gió nghịch. Sư gõ vào giường thiền rồi xuống tòa.

* Sư thượng đường nói:

- Mùa đông rất lạnh ăn một trăm năm, tức không hỏi. Chư Thượng Tọa nửa đêm xỏ kim nói như thế. Nếu ai nói được, còn ta đệ nhất trù đến. Nếu nói không được hai bên đều mất lợi. Nói xong Sư xuống tòa.

* Sư thượng đường dạy: Pháp thân vô tướng, ứng vật hiện hình, Bát-nhã vô tri, tùy duyên biến chiếu, bèn dựng đứng phật trần. Phật trần dựng đứng, gọi đó là Pháp thân, hà không phải ứng vật hiện hình sao? Phật trần nằm ngang gọi đó là Bát-nhã, há chẳng phải tùy duyên biến chiếu sao? Nói xong Sư cười ha ha. Bỗng có người đến đứng, Đồng An nhô một bãi, tát một cái lật ngược giường thiền, lôi xuống dưới thềm, cũng quái lạ ông ta không được, như nay đã không cắn tay chân heo chó như thế. Đồng An lại làm ngược lệnh này. Nói xong Sư xuống tòa.

* Sư thượng đường được vân tập hồi lâu nói:

- Gia ngư tại thâm xứ u điểu lập đa thời. Sư gõ gậy vào giường thiền rồi xuống tòa.

* Sư thượng đường dạy: Nay là ngày mồng tám tháng tư, ngày Phật Đản sinh, Các già làm trong thiền hạ đều lo tắm Phật. Nhớ lại, Tuân Bố nạp ở trong hội Dược Sơn làm điệp chử. Có lần tắm Phật Dược Sơn hỏi:

- Ông tắm được cái này, có tắm được cái kia không?

Tuân nói: Đem cái kia đến đây.

Dược Sơn bèn thôi. Sư nói: Người xưa tùy thời một lời nửa câu cũng không khéo léo. Người này dùng hết tâm Sức sắp xếp rốt cùng không được đến cảnh giới của họ. Trong chúng bàn tán: “Cái này là tượng đồng, cái kia là pháp thân, tượng đồng có hình, có thể rửa sạch.

Pháp thân vô tướng làm sao rửa được? Dược Sơn chỉ biết một không biết hai bị Tuân Công đảo lộn”.

Lại nói: Cổ Thánh nói:

- Chỉ cần nghiệm người, hỏi người cái (371)này, bèn nói cầm cái đó đến. Chính là đuổi theo thanh sắc. Cắn câu nói của ông ta, ông ta bối rối. Dược Sơn thấy y không lãnh hội bèn thôi.

Lại nói: Dược Sơn và cái gì đến. Trước là không có việc mà khởi việc, thích khoét thịt bị thương. Tuân công không thấy bệnh, lại nướng cho cháy.

Có người nói: Cổ nhân được rồi, gấp sàn diễn làm hý kịch không thể không được. Cao thấp, đây, kia biết, có là do người sau gương sinh phân biệt.

Sư nói: Như trước đã giải, bởi không gặp người, một khi mất nguồn gốc mê mà không trở lại. Cho nên chỉ nương vào tâm thành. Suy lưỡng tính toán để gánh vác tông thừa, đâu không biết. Có suy nghĩ, do tâm khởi, dùng nó suy nghĩ phân biệt về cảnh Phật như lấy lửa đom đóm đốt núi Tu-di, dẫu trãi qua trần kiếp cũng không thể được. Bởi thế, cao nhân hành cước cần phải tự xem việc từ trước đến nay phù hợp thế nào, cuối cùng lấy gì địch lại sinh tử. Chớ lấy một chút kiến thức thô phù, tự làm chướng ngại. Phật pháp không phải là đạo lý này. Đồng An ngày nay không tránh khẩu nghiệp, cùng với mọi người nói phá. Hai tôn lúc này một ra một vào, chưa thấy được thua, sau ba mươi năm, không được nói sai. Nói xong Sư xuống tòa.

Ngày sinh của Thánh Thượng. Sư thượng đường nói:

- Hôm nay là ngày Hoàng đế giáng sinh, cả nước khắp thiên hạ chúc mừng tuổi thọ của Thánh Thượng, tức không thể không, các nhân giả có biết Vương tử chưa. Nếu người nào biết được, khắp mươi phương vi trần quốc độ đều thuộc Thượng tòa, bèn chẳng phải vật khác, ngồi trong thành Niết-bàn, chấp tay bất động, thống nghiệp ba cõi cho là nhà, làm nơi nương tựa của tứ sinh. Nếu chưa biết đốt hương trong điện Phật, đầu ba cửa chấp tay. Sư nói xong xuống tòa.

Nhân có một vị Tăng đưa thư đến, bèn nêu về Hòa thượng Hành Tư, khiến Thạch Đầu đưa thư đến.

Nam Nhạc Hoài Nhượng Hòa thượng nói:

- Quay lại, cho ông cái rìu ở trong núi. Thạch Đầu đến chở Hòa thượng Hoài Nhượng, chưa được thư bèn hỏi:

- Không cầu các Thánh, không trọng tâm linh minh là thế nào?

Hòa thượng Hoài Nhượng nói: Ông trời cao sao không ngó xuống

hỏi?

(372)

Thạch Đầu nói: Thà vĩnh kiếp chịu luân hồi, không theo các bậc Thánh cầu giải thoát. Hoài Nhượng không đáp, Thạch Đầu bèn quay lại, Hòa thượng Hành Tư hỏi:

- Người đi chưa lâu, thư có nhận được không?

Thạch Đầu nói: Tin cũng không thông, thư cũng không được Hòa thượng Hành Tư hỏi:

- Vì sao?

Thạch Đầu nói lại lời trước lại nói: Hôm qua nhờ Hòa thượng Hành Tư cho cái rìu ở trong núi, nay bèn thỉnh. Hòa thượng Hành Tư buông xuống một chân Thạch Đầu bèn lê bái. Vào núi Nam Nhạc. Sư nói:

- Thạch Đầu chạy theo sách, xưa nay đều nghe, người sau không rành tông phong thiếu khả năng đê xướng, đến nỗi không phân biệt được Sứa và nước, ngọc và đá không phân biệt, Đồng An ngày nay mở phá một nửa, bố thí cho đại chúng. Thạch Đầu tuy khéo có khả năng trì đạt không làm nhục tông phong, khổ nỗi ông ta tỏ ra bận bịu tài giỏi, không biết rơi vào trúng tiết, đã là thời dịp quay lại nhân đó được cái rìu trong núi. Nếu ở đây thấy được, chẳng chỉ ở trong núi, khắp mười phương thế giới vi trần quốc độ, hang hổ cung ma đều là trụ xứ. Nếu chưa thấy dám bảo hộ các người chưa có chỗ an thân lập mạng, Sư xuống tòa.

* Sư thượng đường nêu Đại Sư Vân Môn nói:

- Trên đất bằng người chết vô số, người qua được rừng gai góc là khéo tay, bèn dơ phất trần nói:

- Đại chúng nếu gọi là phất trần chính là “người chết trên đất bằng”. Nếu không gọi là phất trần thì chưa thấu được ở rừng gai. Sư gõ giường thiền rồi xuống tòa.

* Sư thượng đường quát một tiếng nói:

- Cả đại địa bị tiếng quát Đồng An như băng tan ngói vỡ, các ngươi đến nơi nào, mà mặc áo ăn cơm. Nếu chưa được chỗ mặc áo ăn cơm, phải được chỗ mặc áo ăn cơm. Nếu biết được chỗ ăn cơm mặc áo, biết lấy lỗ mũi thì tốt. Sư xuống tòa.

* Sư thượng đường nói:

- Sóng lớn mênh mông ngập trời, cắt đứt dòng đến bờ của người, thật là quên suy nghĩ, khách với chiếc thuyền cô đơn, mái chèo ngắn tiến thoái cau mày, hãy nói:

- Một câu gió yên sóng lặng là nói thế nào? Có ai nói được không?

Nếu không có ai nói được, Đồng An sẽ bố thí cho các ông”. Hồi lâu nói:

- Ngư ông nhàn rỗi hát ca, kẻ tiêu phu chỉ một mình cất tiếng hát cao. Sư xuống tòa.

THIỀN TRỤ QUY TÔNG NGỮ LỤC

Khi mới vào chùa, Sư thăng tòa nói:

- Quy Tông thương tự là sông Đại Thiền đã là sông Thiền, há không khách câu, chớ có hỏi đó là gì. Hồi lâu không có người hỏi. Sư bèn đi. Đầu Sừng không có nhiều ở con dê thần, lông vũ không thiếu ở loài uyên ương. Luận về đại pháp thân vi diệu, cố nghe mà không nghe, nhìn mà không thấy, Thanh tịnh vô Sư trí, há suy nghĩ mà được, học mà có thể được ư? Nhưng không có đề xướng, ai biện nguồn gốc tông phong, không có hỏi đáp thì ai nói tà chánh. Như nay Trưởng lão thăng đường đề xướng. Trong chúng lại không có người hỏi, cũng không có người đáp. Tông do, tà chánh nếu là biện minh rõ ràng, nếu có người biện được tà chánh, lật đổ giường thiền, hé giải tán đại chúng cùng với nạp tăng trút giận. Nếu làm không được, sang năm lại có điều mới, não loạn gió xuân trọn chưa thôi. Sư xuống tòa.

* Sư thượng đường nói:

- Ma-ni trong tay, theo các sắc màu mà phân ánh sáng ánh trăng trên không, hiện bóng trên ngàn sông. Các nhân giả, một hỏi, một đáp, một đánh, một hét là bóng sáng. Một sáng, một tối, một nấm, một thả là bóng sáng, núi sông đại địa là bóng sáng, ngày, tháng, trăng sao là bóng sáng. Ba đời Chư Phật một đại tặng giáo cho đến chư đại Tổ Sư, lão Hòa thượng trong thiên hạ môn đình ngàn sai vạn khác, đều là bóng sáng. Hãy nói thế nào là châu ngọc, vật gì là trăng. Nếu cũng chưa biết châu ngọc và trăng nghĩ lời nhở câu, biết sáng, biết bóng, giống như vào biển đếm cát, mài gạch làm gương lại dừng niệm quán, không khác nào mò trăng đáy nước. Nạp tăng đến đây cần có chuyển thân một đường, nếu chuyển được. Sắp xếp rõ ràng, đều là đại Sư hiện tiền, bảy dọc, tám ngang lại không thiếu pháp thừa. Nếu chuyển không được, chim gà trong túi vải, tuy sống như chết, thường nhân sơn dã nào tìm không thấy biết. Hôm qua mong nhờ quan Bí thư Điện Thừa ở quận này đặc biệt được Sư yết kiến, vời đến, nhưng dưới lệnh của bộ Phong không dám không đến. Mới bắt đầu đến cửa, bèn có mệnh lệnh Quy Tông, tiến thoái dần dần xét rõ, mặt càng dày. Đây là quan Điện Thừa phán, ngày xưa thừa Phật thọ ký, thị hiện làm vương thần, ngoài ra đối với việc bố

chánh cung kính phụng Sự giáo pháp của Phật, muốn làm cho ngọn gió Huệ và gió Nghiêu đều quạt, ngõ hầu Phật nhật cùng Thuấn nhật đều sáng. Nếu chẳng phải còn để ý đến sinh linh, sao lại tận tâm như thế. Mặt trời này nhờ Triều Cái mà sáng đến Pháp Diên, mới chết thành cướp. Tăng thêm gánh vác lớn lao. Ngày xưa, tướng quốc Bùi Hữu ở lang miếu, Hoàng Bích nhân biết, tên Hàn Văn Công. Năm ấy, Đại diên được chủ cho nay huống gì xưa, có gì khác? Mà muốn nói nhiều, sợ phiền đến xem nghe. Sư xuống tòa.

* Sư thượng đường nói:

- Xem hết đê cương không thông phàm Thánh, phóng một tia đao có cái luận bàn, nói xong, đưa gậy lên nói:

- Nay gậy đứng vậy. Mười phương thế giới đồng thời đứng. Lại đê ngang cây gậy nói:

- Nay gậy nằm ngang, mười phương thế giới đồng ngang, vì sao tám không thấy đạo cực nhỏ bằng lõi, quên bặt cảnh giới, cực lớn đồng nhỏ, không thấy bên ngoài, Sư gõ gậy vào giường thiền rồi xuống tòa.

Đề Hình vào núi thăng tòa Tăng hỏi:

- Quan Đề Hình Triều Cái từ xa đến Pháp diên, hướng thượng tông thừa, xin Sư một quyết nghi. Sư nói:

- Một mũ đội vành mũi nhọn. Lại nói:

- Chẳng những Đề Hình thừa việc thiện này. Huệ nhân lẽ bái tạ ân Sư. Sư nói:

- Kéo lông mày ông ra, gõ vào lỗ mũi ông lại là thế nào?

Tăng cười hi hi!

Sư nói: Làm bún, còn là lúa mì của người Châu thổ. Xưởng ca phải là người Đế Hương.

Sư bèn nói: Gốc của hữu tình theo biến trí cho là nguồn, dòng của hàm thức, Tổng pháp thân mà làm thể, chỉ vì tình sinh trí cách ở dùng hàng ngày mà không biết, tưởng biến thể khác, đi đến nghiệp duyên mà chẳng quay lại, mịt mờ xưa nay, ai hiểu nhân này, đi theo yêu ghét, nguồn tình hư vọng, cho nên Thế Tôn Điều Ngự chứng Bồ-đề đã lâu vì thương chúng sinh tự khổ nhọc lấy lưu chuyển. Sau đó, Ngài đắc đại trí, hóa hiện thân tướng tốt đẹp, trụ thế bốn mươi chín năm, giảng thuyết mười hai phần giáo, tùy căn cơ lợi độn, thiết lập pháp môn giáo hóa. Ngõ hầu, các căn cơ thượng hạ, trung được dần dần thấm nhuần. Thí như biển lớn không từ bỏ dòng nhỏ. Giả Sứ ruồi muỗi, A-tu-la vương uống nước đó đều được no đủ. Sau đó hóa duyên khắp hết, thị hiện diệt độ ở rừng Sa la song thọ, bảo đại chúng trời người rằng: Ta có chánh

pháp nhãm tạng, Niết-bàn diệu tâm, nay phó chúc cho Ma-ha Ca-diếp, giáo ngoại biệt thành, truyền cho bậc thượng căn, pháp.

(375) Ấy chẳng phải tư duy mà hiểu được, chẳng phải thần thông tu chứng vào được, không thể dùng hữu tâm mà biết, không thể dùng vô tâm mà được. Ngộ nó thì vượt tam giới, mê thì vạn kiếp trầm luân, chỉ như ngày nay vua quan đều biết, Tăng tục cùng pháp hội ngồi đứng nghiêm nhiên, thấy nghe không mê muội, đó là mê ư? Hay ngộ ư? Với điều này thấy được, không đợi đủ ba kỳ kiếp, vạn hạnh công phu tròn đầy, một niệm siêu việt, lại không có trước sau. Ngày nay sơn tự may mắn nhiều, nương nhờ đường cũ, Đề hình đều là quan, Đề hình xá nhân, đích thân nhờ Triều Cái, soi rọi hoang vu, trải qua đêm mà đến, xây dựng vạn phước huống gì hai quan tôn túc, trước trông cội đức, hiện thân tế quan, đem lòng từ đến muôn dân, Thời nay.

Việc cấp bách về chiểu của Thiên tử, hoặc Tăng, hoặc tục, hoặc sang, hoặc hèn, đều được ban cho phước thọ, có thể hơn đạo ư? Đã tắm gội ánh sáng chiểu đến và ông lấy tôn kính rộng rãi. Cho nên Như Lai nói:

- Phàm người thuyết pháp không nói, không chỉ bày. Người nghe pháp thì không nghe, không đắc.

* Lại nghe Trọng Ni và Ôn Bá Tuyết, lâu muôn gặp nhau. Một ngày đi xe gặp nhau giữa đường. Hai bên không nói, mỗi người tự trở về. Môn nhân Bạc Hậu hỏi:

- Phu tử lâu nay muôn gặp Ôn Bá Tuyết, mới gặp nhau không nói một lời. Đây là ý gì? Trọng Ni nói:

- Người quân tử gặp nhau, chính mắt trông thấy được rồi. Hay nói cổ nhân gặp nhau, nhìn nhau là được rồi”. Sơn tăng ngày nay đánh trống thăng đường, lo đau đớn như thế, một tràng bất lợi. Sư xuống tòa.

* Sư thượng đường hỏi:

- Thuận vuốt râu cọp phải tự trông, niêm ngược đuôi rắn mặc người đoán. Hồ đến Hán hiện, việc tầm thường, chớ đem gương sáng treo trên đài cao. Sư xuống tòa.

* Sư thượng đường nói:

- Trên núi Tử Tiêu mây đen kéo đến mù mịt, Hồ Bá Dương sóng bạc đầy trời, một hỏi không làm mà làm, vạn pháp không như vậy mà như vậy. Lại nêu, suy tính so lường, xa xôi mười vạn tám ngàn dặm Sư xuống tòa.

*Sư thượng đường nêu gật nói:

- Để nằm ngang dùng ngược, mở cắp mắt Di-lặc. Sáng đi, tối đến,

gõ cho rớt lỗ mũi Tổ Sư, là phải thời vậy. Mục Liên, Thu Tử uống hơi nuốt tiếng Lâm Tế, Đức Sơn cười to hả hả. Hãy nói cười cái gì? Sư quát rồi xuống tòa.

* Sư thượng đường nêu: Mục Châu có một người bạn tên Tú Tài, khi gặp nhau Mục Châu hỏi:

- Biết cái gì?

Tú Tài nói:

- Biết hai mươi bốn Gia thư

Mục Châu dùng gậy chấm một chấm trên hư không, biết cái gì?

Tú Tài không thi thoảng. Mục Châu nói:

- Lại nói biết hai mươi bốn gia thư, chữ vĩnh tám pháp cũng không biết.

Sư nói: Mục Châu một chút thảng đến trước Oai Âm vương. Và đối với tám pháp luận thư lại bị người thế tục khám phá. Nếu là Quy Tông tức không đúng. Đệ tử Khổng Tử không người nào biết, Bích Nhãnh Hồ tăng gật đầu cười. Sư xuống tòa.

* Thượng đường nêu: Tôn giả Nghiêm Dương hỏi Triệu Châu: Khi một vật không đem đến thì thế nào?

Triệu Châu nói: Buông xuống.

Tôn giả nói: Đã là một vật không đem đến thì buông cái gì?

Triệu Châu đáp: Gánh lên đi.

Tôn giả ngộ ngay lời nói đó.

Sư tụng: “Một vật không dùng đến, vai đầu gánh không nổi, nói ra bỗng biết sai, trong lòng thích vô hạn, tâm ác độc đã quên rắn hổ vì biết mình, thời gian mấy trăm năm, gió mát vật chưa thôi”. Nói xong, Sư lấy gậy gõ vào thiền sàng. Rồi xuống tòa.

* Sư thượng đường nêu: Lâm Tế hỏi Lam Viện từ chỗ nào đến?

Lam Viện đáp: Bán gạo vàng ở Triệu Châu đến.

Lâm Tế lấy gậy ở vách một đường trước mặt nói: Có bán được cái này không?

Lam Viện bèn hé, Lâm Tế liền đánh, Điển Hòa đến, Tế bèn nêu lời trước đây.

Điển tòa nói: Viện chủ không hiểu được ý của Hòa thượng.

Lâm Tế nói: Người lại làm như thế.

Điển Tòa bèn lẽ lạy. Lâm Tế cũng đánh, Sư nói:

- Hết cũng đánh, lẽ lạy cũng đánh, còn có thân sơ không, nếu không thân sơ Lâm Tế không được như mù lòa chống gậy mà đi vậy. Nếu là Quy Tông tức không đúng. Viện chủ hé, không thể bỏ qua. Trụ

trì lẽ lạy, bỏ qua không được. Lại nói: "Lâm Tế đi, khiến Quy Tông bỏ qua". Sau ba mươi năm, có người nói phá, Sư gõ vào giường thiền rồi xuống tòa.

* Sư thượng đường nêu: Tăng hỏi Nam Viên, ngày tháng trôi qua, nóng lạnh thay đổi có can hệ đến nóng lạnh không?

Nam Viên nói: Lụa tím phù nghạch lưng quần thêu năm màu(thắng quan chức)

Lại nói: Cơ thượng thượng nay đã hiểu, hàng trung, hạ lãnh hội thế nào?

Nam Viên nói: Trong đống tro tàn vùi thân.

Sư nói: Nam Viên một khi lợi vật, ứng bệnh cho thuốc, thì không được. Nếu đến môn ha nạp Tăng, trời đất huyền thù hãy nói tạp tăng có gì? Dừng lại hồi lâu. Sư hé một tiếng rồi xuống tòa.

* Sư thượng đường: Có Tăng hỏi Ngưu đầu chưa thấy Tư Tổ, vì sao trăm chim ngậm hoa dâng cúng.

Sư nói: Đóng đinh vào rễ cây dâu, khoát Sừng con trâu. Lại nói, sau khi thấy vì sao không ngậm hoa cúng dâng.

Sư nói: Quần không đáy khổ không miệng. Lại nói:

- Khi chưa thấy thế nào?

Sư nói: Nước thanh bình mới có quý tử, trẻ nhả giàu kiêu căng, sau khi thấy thế nào?

Sư nói: Tình đời xem ấm lạnh, mặt người, cao thấp.

Sư bèn nói: Nhạn Lặc Na biến hiện trên không Mạn, noa-la chỉ đất là suối, sau.

Đức Sơn hội được trước sáng sau tối, trước cửa Lâm Tế cầu được một bên.

Hồi lâu nói: Như thế là bờ bên kia. Sư xuống tòa.

QUÂN CHÂU HOÀNG BÁ SƠN PHÁP NGŨ

* Sư Thượng đường dạy: Mặt trời mọc phương Đông, mặt trăng lặn phương Tây, một mọc, một lặn. Từ xưa đến nay, các ông biết hết, thấy hết. Tỳ Lô Giá Na, vô biên vô bờ, ngàn thứ sai khác dùng hàng ngày. Tùy duyên tự lại, các ông vì sao không thấy, bởi vì tình còn số lượng, thấy ở nhân quả, chưa có thể vượt qua tình Thánh, vượt các dấu tích, như nói một niệm duyên khởi không sinh, đợi mặt trời mặt trăng chiếu đến đồng càn khôn mà lại che. Nếu không thấy, lao ngục qua đại thần, tức giận đậm đà người vùi nát. Sư xuống tòa.

* Sư thượng đường dạy: Hôm nay ngày năm tháng giêng, giữa hạ

đổi lại. Buổi sáng, Tri Sư, Thủ tọa đại chúng nói thân thể an lạc. Một đêm ở trên giường co chân, duỗi chân, không do người khác. Ngày mai thức dậy, bánh, cháo cơm cắn ngang dọc, ăn no liền nghĩ, trong lúc không phải xưa, không phải nay, không nghĩ thiện, không nghĩ ác, quý thần không thể tìm dấu vết người đó, vạn pháp không thể làm bạn hỉ, đất không thể chở, trời không thể che, dầu như thế, phải là trong mắt có con người, trong da có máu. Mắt nếu không có người khác gì kẻ mù, trong da không có máu khác gì người chết. Sau ba mươi năm không được lầm

Lấy làm lạ Hoàng Bá, Sư xuống tòa.

* Sư thượng đường dạy: Chúng tập họp bèn hét một tiếng hồi lâu Sư nói, một việc cũng không, hét cái gì? Rồi Sư hét một tiếng, lại nói:

- Sau một tiếng hét, hai tiếng hét là gì? Sư dùng phất trần vẽ trên không một đường nói:

- Bách Trương tai điếc, giống như được Tam Thánh lửa mù buồn giết người, Sư gõ vào giường thiền rồi, xuống tòa.

* Sư thượng đường dạy: Thế giới Hoa Tạng đạo chơi trá qua trùng trùng vô tận cho đến chỗ Phật Nhiên Đăng, một pháp cũng không, cho nên trong cái không cũng có. Gậy Đức Sơn giống như sao tóe ra, trong cái có cũng không. Lâm Tế hét như sấm sét, như điếc như câm, bế tắc càn khôn, biết đau, biết ngứa, khả năng có mấy cái. Sư xuống tòa.

* Sư thượng đường nói: Đạo không giả tu, nhưng chớ ô nhiễm, thiền không giả học, quý ở dứt tâm, vì tâm dứt nên tâm không nghĩ, không tu nên mỗi bước đạo tràng. Không nghĩ thì không có ba cõi hiện ra. Không tu thì không có Bồ-đề có thể cầu. Không hiện ra, không cầu do đó nói giáo thừa như là nạp Tăng, hợp thế nào?

Hồi lâu Sư nói: Bồ-tát không đầu không chấp tay, Kim Cang không chân đổi mở tay. Sư xuống tòa.

* Sư thượng đường nói: Hoàng Bá có khi đi đường chánh, hoặc có khi đi trong cỏ.

Các ông chớ thấy đầu chùy bén, mắt tức tạc đầu vuông. Không thấy người xưa nói:

- Khai không thể giá, dù giặc phá nhà nêん đoạn hay không đoạn, lại gặp loạn ấy. Sư xuống tòa.

* Sư thượng đường nói: Vào biển đếm cát, luống uổng chỉ tốn Sức, mài gạch làm gươong uổng công phu, ông thấy, mây trên núi cao, tự quyền tự tan, cái nào thân, cái nào sơ? Nước dưới khe sâu, khúc quanh, khúc ngay, mây nước thì tự nhiên nhưng người thì không như vậy.

Nếu được như vậy thì cõi luân hồi phát sinh chõ nào. Sư xuống tòa.

* Sư thượng đường nói: Y Kim lan ngõ đã truyền, A Nan còn hoài nghi do dự, cột phướn chưa, Ca Diếp không khỏi cau mày, chư Thượng tọa hãy nói đảo lộn cột phướn ấy, Sơ cơ học sau không lưỡng được. Bởi vậy, người tầm ở lâu nơi Tòng Lâm, mười cái có năm cặp, lỗ măng cách Thánh rất xa, người phần nhiều giải đãi. Sư xuống tòa.

Nhân trở về viện, Sư Thượng đường dạy:

Dòng nước chảy xuống núi chẳng luyến một áng mây, trở về động vốn vô tâm, nhà tre, gian nhà lau ai là chủ, nữa đêm trăng sáng vượn già ngâm. Sư gõ vào giường thiền Sư rồi xuống tòa.

Ngày đầu năm. Sư thượng đường Tăng hỏi:

- Năm cũ đã qua, năm mới đến không liên hệ hai đường xin Sư chỉ dạy.

Sư nói: Đông Phương giáp Ất Mộc. Lại nói: Trời người cao vót chuyên vì lưu thông.

Sư nói: Việc lưu thông là thế nào? Lại nói: Nếu không được qua sông cơ hồ qua núi khác.

Sư nói: Sau ba năm luận bàn cũng tốt.

Sư nêu: Chuyện Tăng hỏi: Kính Thanh: Năm mới còn có Phật pháp không?

Cánh Thanh đáp: Có

Tăng nói: Thế nào là năm mới Phật pháp.

Cánh Thanh nói: Nguyên chánh bày kệ, vạn vật đều mới.

Tăng nói: Cám ơn Sư đáp lời.

Cánh Thanh nói: Tăng ngày nay thất lợi.

Tăng hỏi Minh Giáo: Đầu năm mới có Phật pháp không?

Minh Giáo nói: Không.

Tăng nói: Năm nào cũng là năm tốt, ngày nào cũng là ngày tốt, sao lại không?

Minh Giáo nói: Trưởng công uống rượu Lý công say.

Tăng nói: Già già lớn lớn, đầu rồng, đuôi rắn.

Giáo nói: Lão Tăng ngay nay thất lợi.

Sư bèn nói: Cánh Thanh thất lợi tức không hỏi. Các ông vì sao cho Minh giáo Thất lợi? Nếu người biện được. Văn-thù đầu bạc, Phổ hiền đầu đen. Nếu biện không được Hoàng Bá nay thất lợi. Sư xuống tòa.

Nhân Lặc Đàm đem thư đến, Sư thượng đường nêu: Ngũ Tổ Hòa thượng Lương Giới đem thư Trí Môn đến Đức Sơn. Viên Minh tiếp nhận

được bèn hỏi:

- Cái này là Trí Môn, cái kia là chuyên Sứ, Lương Giới thảng lên núi Lô Sơn nói:

- Muốn xem người trước, phải xem chỗ Sứ.

Sư nói: Cổ nhân cách núi thấy khói, bèn biết là có lửa, huống gì con cầu may. Cúi mong Thiền Sư Lặc Đàm, Vĩnh Thùy hoa hàn, Khúc Ủy Sơn Đoài, thật hổ thẹn, huống chi Thiền Sư thông minh học rộng, thông đạt cổ kim.

Có thể gọi nâng mặt trời, mặt trăng, dạy người không mệt mỏi, mơ là cỏ rác gì, vâng Sứa lại như thế, Sư dùng phất trần gõ vào giường thiền rồi xuống tòa.

Nhân ngày của Thánh Thượng lên tòa nói, sáng nay.

Ngày sinh của Hoàng Đế, khắp nơi đều chúc mừng, cả nước tôn sùng, trời Nghiêu, đức Thuấn, cùng ngày tháng đều sáng, cành vàng, lá ngọc, cùng sông núi mãi kiên cố, ân thương vạn nước, thẩm nhuần các nước khác; ngực không có gian cầm tù nhân; hang sâu ngựa cùng trâu dê, nghĩ việc Võ, Sửa việc Văn, dứt bặt đánh nhau, quốc gia yên ổn, vạn dân đào giếng mà uống, bá tánh tự cày cấy mà ăn, quốc gia yên ổn nhưng việc đều có thể xuống tòa.

Nhân tuyết rơi, Sư thượng đường nói:

- Tuyết tuyết từng mảnh không khác, loạn thổi loạn rước phải thời, phải tiết, u mê thiền tọa còn chưa biết, ôm cây đợi thỏ nói cho ai. Sư xuống tòa.

* Sư thượng đường nói: Tam huyền Tam yếu, ngũ vị quân thần, Tứ chủng tàng phong, Bát phương châu ngọc, Ba mươi năm trước, tranh cạnh mỗi người trình mua, cơ phong, mà nay nói thái bình, trở về chất phát mộc mạc, người người tự có, non xanh nước biếc hề, mây trắng xứ sâu hề, ba y đồng là một nạp, muôn việc không nghĩ, lo gì hề. Sư gõ vào thiền giường rồi xuống tòa.

* Sư thượng đường nêu: Vĩnh Giá Đại Sư nói:

*Du giang hải thiệp sơn Xuyên
Tâm Sư phỏng đạo vi tham thiền
Tự tùng nhận đắc Tào khê lộ
Liễu tri sinh tử bất tương quan*

Dịch:

*(Chơi sông biển, dạo núi rừng
Tìm thấy hỏi đạo, học tham thiền
Từ ngày theo nèo Tào khê ấy*

Mới hay sống chết chẳng liên quan).

Các thượng tòa sông biển kia là dạo tận núi sông, kia là tìm hết Thầy, kia là tham hết thiền. Kia là hỏi hết đạo, hướng đến Hoài Nam, Lưỡng Chiết, Lô Sơn, Nam Nhạc, Tỉnh Hồ Nam. Vân Môn, Lâm Tế, cầu Thầy hỏi đạo, Động Sơn pháp nhãn mà tham thiền là tìm cầu bên ngoài, gọi là ngoại đạo. Nếu lấy tự tánh Tỳ lô làm biển, trí Bát-nhã tịch diệt làm thiền, gọi là nội cầu.

Nếu tìm cầu bên ngoài, thì đi giết ông. Nếu trụ vào ngũ uẩn nội cầu, thì trói giết ông. Cho nên Thiền chẳng phải trong chẳng phải ngoài, chẳng có chẳng không, chẳng thật, chẳng hư. Không thấy đạo, thấy trong, thấy ngoài đều sai lầm, Phật đạo ma đạo đều nhìn sai. (381) Nhưng đi với ma hề, trăng rụng xuống núi Tây, bèn tầm thanh đuối sắc hề, chõ nào gọi là xa, Sư gõ phất trần vào Thiền sàng rồi xuống tòa.

HOÀNG LONG SƠN NGŨ LỤC

Sư vào viện thượng đường Tăng hỏi thế nào là cảnh Hoàng Long.

Sư nói: Hôm qua mới đến đây, chưa từng xem kỹ.

Lại nói: Thế nào là người trong cảnh.

Sư nói: Dài là dài, ngắn là ngắn.

Sư bèn nói: Đạo không nghi ngờ, pháp vốn tùy duyên, việc đâu cưỡng làm, bởi như vậy mà như vậy, ở Am Tích Thúy tức nói người Tích Thúy, vào Hoàng Long liền gọi trưởng lão Hoàng Long, đâu biết Tâm ấn của Tổ Sư giống như máy trâu sắt, buông đi thì ấn còn nguyên, nắm chặt thì ấn bị vỡ. Còn như lúc không buông đi, không nắm chặt thì ấn là phải, hay không ấn là phải.

Hồi lâu Sư nói: Yên thôn tháng ba mưa. Riêng là một nhà xuân. Sư xuống tòa.

* Sư thượng đường nêu: Bàng Uẩn bán vợt tre ngã xuống cầu con gái ông tên Linh Chiếu cũng ngã bên cha.

Uẩn nói: Con làm gì thế?

Thấy cha ngã, con đến giúp.

Uẩn nói: Nhờ không người thấy.

Sư bèn nói: Thương con, bất chợt cười hả hả, giữa đường bùn cát. Hoàng Long bấy giờ thấy, một gậy đánh chết oan gia này. Sư gõ phất trần vào giường thiền rồi xuống tòa.

* Sư thượng đường nói: Chư Phật ra đời, thí dụ giảng giải rõ Tổ Sư từ phương Tây đến không trên mồm mép. Nếu từ trên không buông

xuống, ba ngàn thế giới có bao nhiêu vi trần, mỗi vi trần bao hàm pháp giới nếu từng bước lên cao yên lừa có hình dáng giống cái cầu; không phải là xương hàm dưới của cha mình (Lư yêu cầu diệc phi a da hạ hàm), Sư gõ phất trần vào giường thiền rồi xuống tòa.

* Sư thượng đường nói: Đại đạo vô trung, lại ai trước sau, hư không không để lại dấu tích lấy gì để đo lường nó. Hư không đã như thế, đạo nói được ư? Tuy nhiên như thế, nếu là bậc thượng căn, không mượn lời giải bày, hàng trung, hạ lại đâu khỏi được. Cho nên có vị Tăng hỏi Vân Môn: Thế nào là (382) một khúc Vân Môn.

Vân Môn đáp: Ngày hai mươi lăm tháng chạp.

Sư nói: Ngày này chính là hai mươi lăm tháng chạp năm(1993). Các ông thế nào là ủy tất, nếu không thì các ông hãy lắng nghe, đợi Hoàng Long vì các ông mà xương lại một lần. Hai trăm năm mươi mốt khúc Vân Môn không thuộc về, cung, thương, giác chanye...(năm âm nhạc trong bộ cổ) nếu người hỏi tôi khúc nhân do Nam Sơn nổi mây, Bắc Sơn mưa, Sư lấy phất trần gõ vào giường thiền rồi xuống tòa.

* Sư thượng đường nói: Trước Tăng đường đánh chuông kêu, trên pháp đường đánh trống vang. Ba đời Chư Phật ở trong tiếng trống chuyển đại pháp luân.

Các ông hướng đến chỗ nào an thân lập mạng. Có một nạp tăng bày vẽ vô cớ, không biết tội lỗi, bèn nói Đông Nam Tây Bắc, trên dưới bốn phương. Nay mồng bảy, mai mồng tám, trong Tăng đường ăn cơm, trong nhà trống mỗi lửa, hoặc hướng trước mặt vẽ một đường, nếu như vậy, trái với tứ ân, giống tự có thể cô phụ Bích Nhãnh Hồ (Đạt Ma) từ phương Tây đến. Sư gõ vào giường thiền rồi xuống tòa.

* Sư thượng đường nói:

*Huỳnh mai dạ bán truyền tâm kê
Thiếu thất nham tiền đoạn tí thời
Oan nhục tác thương bất tri thông
Trực chí như kim thành thị phi".*

DỊCH:

*Nửa đêm Huỳnh Mai truyền tâm kê
Trước núi Thiếu Thất chặt đứt cánh tay
Cắt thịt bị thương không biết đau
Mãi đến ngày này thành thị phi.*

Nói xong Sư gõ phất trần xuống giường thiền rồi xuống tòa

* Sư thượng đường nêu: Hòa thượng Triệu Đại Châu ngày xưa tham kiến Mã Tổ. Tổ hỏi:

Ông đến làm gì?

Đến cầu Phật pháp.

Ông vì sao chịu bỏ nhà thất nghiệp, sao không quay đầu.

Lại nhận lấy kho báu nhà mình.

Thế nào là kho báu nhà mình?

Chỉ như người nay hỏi đúng, ông nếu quay đầu, tất cả đầy đủ thọ dụng không hết, không có thiếu hụt.

Triệu Châu liền dứt việc tìm tâm, ngồi đại đạo tràng.

Sư nói: Các ông mỗi người đều có kho báu của mình vì sao không dùng, chỉ vì không quay đầu. Nói xong Sư gõ vào giường thiền rồi xuống tòa.

* Sư thượng đường nói: Có một người sáng xem Hoa Nghiêm, chiêu xem Bát-nhã, ngày đêm siêng năng không dừng nghỉ. Có một người không tham thiền, không luận nghĩa, ngủ vùi trong chiếc chiếu rách. Như vậy, hai người cũng đến Hoàng Long một người hữu vi, một người vô vi, cái nào là đúng.

Hồi lâu Sư nói: Trời công đức, người nữ hắc ám. Chủ nhân có trí cả hai đều không nhận. Sư lấy phất trần gõ vào giường thiền rồi xuống tòa.

* Sư thượng đường: Con đường giác ngộ của Thế Tôn ta nay vì ông giữ gìn việc này trọn không hư, các ông nên siêng năng tu hành Tam-muội này.

Sư nói: Tinh tấn tức tất cả. Các người vì sao là Tam-muội?

Giây lâu Sư nói: Ý phán của lão Da Diếp giá trị trăm ngàn vạn của báu trong bối tóc của luân vương không có giá trị nửa xu.

Nói xong Sư gõ phất trần vào thiền sàng. Sư xuống tòa.

* Sư thượng đường nói: Hôm qua ăn cháo lại rất muộn, hôm nay ăn cháo rất sớm lại vì oai người trụ trì khiến không nghiêm. Lại vì người chấp Sự thân tâm lười biếng, Đại chúng thử đoán xem, quy củ đã loạn các việc không đều, một người mất việc, đại chúng bất an. Lúc này nội và ngoại vien một trăm hai mươi người, tự Sự đã ở vị trí của mình, việc lớn, việc nhỏ, mỗi mỗi phải tự gắn, lo liệu trước, không được khinh việc, vô lễ với người. Nếu như vậy mỗi đầu viên giác, mỗi bước đạo tràng, đâu tùy tiện hướng ngoại xuyên tạc, trên thịt khoét bị thương, Sư lấy phất trần gõ vào sàng rồi xuống tòa.

* Sư thượng đường nói: Đạt Ma Tây lai mười vạn dặm, Thiếu Lâm xoay mặt vào vách tám, chín năm chỉ có Thần Quan biết ý này, mặc nhiên tam bái không hư huyền, con cháu đời sau quên chánh giác,

bỏ gốc theo ngọn, hướng đến lời tà, mãi đến ngày ba mươi tháng chạp, một thân oan trái vào Hoàng Tuyên, Sư lấy phất trần gỗ vào sàng rồi xuống tòa.

* Sư thượng đường: Lấy phất trần gỗ vào giường thiền một cái nói:Có mắt đều thấy, có tai đều nghe, đã thấy đã nghe, hãy nói nghe cái gì, sơ cơ học sau, phải được nói hiểu rõ ràng. Phật Như Lai ở nước Ma Kiệt Đà tự mình làm lấy lệnh này. Hai mươi tám vị Tổ, truyền trao cho nhau. Sau này Thạch Đầu Mã Tổ, Mã Câu ngang ngược giết người (384) khắp thiên hạ. Gậy của Lâm Tế tiếng hát của Đức Sơn nhanh như điện chớp, con cháu sau này hư hỏng, tuy nêu lệnh mà không thể làm, chỉ thích ngôn cú hoa lệ mà thôi. Hoàng Long xuất thế bấy giờ gặp vận suy, đánh cổ pháp sấp suy, chỉnh huyền cương đã sụp. Các ông không được đem nhiều năm nhiều ngày buộc ở trên lưng, phải biết nước bốn biển cả ở trên đầu ông, Sư lấy phất trần gỗ vào giường thiền rồi xuống tòa

* Sư thượng đường nêu: Tăng hỏi Càn Phong, mươi phương Chư Phật, nhất lộ Niết-bàn môn. Chưa xét lộ đầu ở chỗ nào. Càn Phong nói ở đây. Tăng hỏi Vân Môn, Vân Môn đưa quạt nói:

- Quạt vượt lên cõi trời Ba mươi. Xây lô mũi của Đế Thích, cá lý ngư ở biển đông đánh một gậy, mưa như chậu nghiêng. Hiểu không, hiểu không?

Sư nói: Càn Phong mệt khi chỉ, đường cong là sơ cơ, Vân Môn bèn thông được thay đổi ấy. Cho nên khiến người sau không mõi mệt.

Các ông phải hiểu cùng tận ý của hai lão, chớ chạy theo lời nói của hai lão, được ý thí trái chánh đạo để về nhà, tìm lời thì phóng túng đường tà và chuyển xa. Sư gỗ phất trần vào giường thiền rồi xuống tòa.

Sư thượng đường nói: Dịch.

Phàm Thánh tình tận (Tình phàm Thánh hết
Thể lộ chân thường Thể hiện lộ chân thường
Chỉ ly vọng duyên Nhưng là vọng duyên
Tức như như Phật Tức như như Phật).

Tuy là người xưa canh tàn cho ăn, có bao nhiêu người không thể được ăn, Hoàng Long nêu như thế mất lợi không ít. Còn có người kiểm điểm được ra không. Nếu kiểm điểm ra thì biết bệnh Phật, bệnh Tổ. Nếu kiểm điểm không có được thì con trâu sắt ở Thiêm Phủ Hà Nam nuốt càn khôn, Sư lấy gậy gỗ vào giường thiền rồi xuống tòa.

Kệ tụng:

*Triệu Châu khám phá.
Kiệt xuất tòng lâm thị Triệu Châu
Lão Bà khám phá hữu lại do
Nhi kim tú hải thanh như cảnh
Hành nhân mạc dã lô vi thù.*

Dịch:

(*Giỏi vượt tòng lâm là Triệu Châu
Lão Bà nơi khám không mối manh
Hiện nay bốn biển như gương sáng
Bộ hành thôii chớ ghét con đường
Hàn Dũ Thị Lang Kiến Đại Diên
Tông Sư nhất đẳng triển gia phong
Tận tình thi thiết vi Hàn công
Sư tử quật trung vô dị thú
Tượng vương hành xứ tuyệt hồ tung*)

(Dịch).

(*Tông Sư một khi mở gia phong
Tận tình thi thiết vì Hàn ông
Trong hang Sư tử không khác thú
Hành xứ của voi chúa mất dấu hồ*).

BẢO THỌ KHAI ĐƯỜNG TAM THÁNH SUY TĂNG

Khi mới lên tòa bảo hoa vương, Tam Thánh đưa Tăng để giải quyết (385) các mối nghi đầu, không biệt già trẻ, người mù trong thiên hạ mấy ai biết.

NHÂN DUYÊN BÍ MA NHAM THẤY HOẮC SƠN ĐẾN

*“Thúc diệt tương phùng luõng bất sai
Đáo đầu phủ bối tự si ngai
Hồi thủ khủng nhân sinh quá tiểu
Báo vân thiên lý trám dư lại”*

Dịch:

(*Chú cháu gặp nhau thật không ngờ
Xoa đầu, vỗ lưng tựa ngây ngô
Quay đầu sợ người cười chê
Đáp răng mươi dặm bịp tôi đến
Lâm Tế chúc Tam Thánh
Viên tịch tương quy từ biệt thời*)

*Đinh ninh pháp nhãnh hảo nhậm trì
Hát hạ bất khai nê thủy lộ
Hạt lự tùng thử thiểu nhân ky.*

(Dịch)

*(Sắp viên tịch trở về từ biệt
Dẫn dò pháp nhãnh gắng giữ gìn
Ngay tiếng hét không khai đường lầy lội
Lừa mù từ đây thiếu người cõi).*

VÂN MÔN THẤY HOA ĐÀO NGÔ ĐẠO

Nhị ngoặt tam ngoặt cảnh hòa dung

*Viễn cận đào hoa thọ thọ hồng
Tông tượng ngô lai du vị triệt
Chí kim y cựu tiểu đông phong
Long tượng tương phùng thế bất quần
Nhất lai nhất khứ hiển sơ thân
Thời nhân bất ngộ kỳ trung chỉ
Trích diệp tâm chi trường khách tràn
Nhất kiến đào hoa cánh bất nghi
Tòng lâm vị triệt thị kiêm phi
Tu tri nhất khí vô tư lực
Năng linh khô mộc cánh trừu chi.*

(Dịch)

*Tháng hai, tháng ba, cảnh hòa dung
Hoa đào gần xa đều rộ hồng
Tông tượng ngô còn chưa thấu triệt
Đến nay vẫn còn cười gió Xuân
Tông tượng gặp nhau đời không nhiều
Một đến một đi hiển thân Sư
Người đời không ngộ ý trong
Bè lá tìm cây vẫn khách tràn
Nữa thấy hoa đào bèn không nghi
Tòng lâm chưa triệt thị và phi
Nên biết một khí không tư lực
Có thể làm cây khô nảy thêm cành.*

QUỐC SƯ BA LẦN GỌI THỊ GIẢ

*Quốc Sư tam hoán thị giả
 Đã thảo kỳ yêu xà kinh
 Thùy tri giản để thanh tùng hạ
 Hữu thiên niên phục linh
 Quốc Sư hữu ngũ bất hư thi
 Thị giả tam ứng bất tin tức
 Bình sinh tâm đắm hương nhân khuynh
 Tương thức bất như bất tương thức*

Dịch nghĩa:

*(Quốc Sư ba lần gọi thị giả
 Đập cỏ chỉ cần cho rắn sợ
 Ai biết dưới cây tùng xanh ở đáy khe
 Có nấm phục linh ngàn năm
 Quốc Sư có nói không bày sai
 Thị giả ba lần vẫn trả lời
 Bình sinh tim, mệt đến khuynh nhân
 Quen nhau chẳng bằng không biết nhau).*

TRIỆU CHÂU UỐNG TRÀ

*Triệu châu nghiêm nhân đoan đích xứ
 Đắng nhàn khai khẩu tiễn tri âm
 Dịch diện nhược vô thanh bạch nhã
 Tông phong tranh đắc đáo như câm(kim)
 Tương phùng tương vấn tri lai lịch
 Bất giản thân sơ tiễn dữ trà
 Phiên ức sung sung vãng lai giả
 Mang mang thùy biện mãn âu hoa.*

(Dịch):

*Chỗ nghiêm người của Triệu châu
 Lúc nhàn mở miệng tiễn tri âm
 Mắt nhìn nếu mắt không trong sáng
 Tông phong đâu dẽ được ngày nay
 Gặp nhau hỏi nhau biết lai lịch
 Không chọn thân sơ liền uống trà
 Nhớ ra biết được người qua lại
 Mịt mù ai biện được chậu đầy hoa
 Cây Bá trước sân*

*Triệu Châu hữu ngũ đinh tiên bá
Thiền giả tương truyền cõi đáo kim
Trích diệp tâm chi tuy hữu giải Na
tri độc thọ bất thành lâm.*

Triệu Châu có nói cây bá trước sân, thiền giả truyền nhau từ xưa đến nay, hái lá tìm cành tuy có hiểu, cần biết cây riêng không thành rồng.

*Đình bá thương thương thị Tổ tâm
Triệu Châu thủ tu thảm tùng lâm
Bàn cẩn bào tiết tại kim địa
Thiền giả lâm ư cách ngoại tầm.*

Cây bá xanh trước đình tâm Tổ, Triệu Châu nói thế, mở tòng lâm vun gốc, giữ tiết ở đất vàng, thiền giả dùng cách tìm bên ngoài.

*Vạn mộc tùy thời hữu châu hữu điêu lý
Triệu Châu đình thọ điền trường vinh
Bất độc lăng Sương bào trinh tiết
Kỷ tấu thanh phong đổi nguyệt minh.*

Vạn cây tùy thời có khắp, cây bá trước sân của Triệu Châu, trấn vinh lâu dài, không riêng giữ Lăng Sương giữ trinh tiết, cơ tần gió mát đổi trăng sáng.

GIÁ GẠO LU'LĂNG

*Lư Lăng mẽ giá toại niên tân
Đạo thính hư truyền vị tất chân
Đại ý bất tu kỳ lộ vấn
Cao đê nghi kiến bốn hành nhân.*

Giá gạo Lư Lăng theo năm mới, nghe nói hư truyền chưa hẳn chân thật, đại ý không cần hỏi đường rẽ, cao thấp nên thấy người đi này.

Núi Tu Di.

(Tác giả tung hoành chung bất hư
Ứng cơ dũng xuất Tu di lư
Nhân cùng bất đáo Kim Cang tế
Tương toại niên niên đầu lộ đồ)
(Tác giả tung hoành trọn không hư
Ứng cơ vọt lên ra khỏi lò Tu-di
Người rốt không đến bờ Kim Cang
Từng năm theo nhau mãi trên đường).

BẮC ĐẦU TÀNG THÂN

*"Thiên thương hữu tình gai củng Bắc
Nhân gian vô thủy bất triều Đông
Thời nhân dục thức tàng thân xú
Niêm khởi bá ky biệt xứ xuân".*

Trên trời có sao đều củng Bắc, nhân gian không rạng động.

Bấy giờ người muốn dứt bệnh Táng thân, đưa nia lên già chõ
Xuân khác).

CON TRÂU ĐỰC CỦA QUY SƠN.

Ngày xưa Quy Sơn có con trâu, mà nay già nǎm bên gò hoang, hình dung đứng vững tuy không Sức, ăn vào như trước là trâu khỏe, bốn vùng cỏ xanh tùy chõ thả, ngàn đời tuyết trắng sớm phải bắt nếu có thể nâng cao kịp thời tiết, xem hết ruộng dâu, cần gì lo ngàn bầy vạn lần con trâu đực, không ra ngoài một điều này của Quy Sơn. Vô tâm dù mang theo thường hiện tiền, tác ý truy tìm tìm không được. Không lớn không nhỏ có Sức gân, một thân hai hiệu ít người biết, tùy duyên buông bỏ cỏ cây xanh, gấp tối không về trời đất tối, bắt bỏ cần được dây xỏ mũi, nếu không được cho dây không chuẩn tắc, thế gian (387) bao nhiêu người không dây, đổi mặt chạy đi trâu giặc này.

*Quy Sơn thủy cổ cốt huy chùy
Cải biến mao y trực tú thời
Đồng tử vị tri phan giác thương
Thô tâm tiện yếu mộ yêu kỵ
Hốt nhiên lồng ảnh vô biên tế
Bất giác, phiên thân đọa hiểm hi
Trực chí khởi lai ngưu thất cước
Hỗn thân nê trung lệ song thùy.*

Trâu đực Quy Sơn xương yếu gầy, thay đổi áo lông theo bốn mùa, đồng tử chưa biết leo lên Sừng, tâm tâm thô bèn muốn cưỡi lên lưng, bỗng nhiên mất bóng vô bờ mé, bất giác lật thân té xuống sâu, mãi khi ngõc dậy trâu đi mất, khắp thân ngập bùn lệ tuôn rơi.

THỊ THIỀN GIẢ

Nam Bắc không phân, khi trời đổi đất, nói diệu đàm huyền, lừa kêu, chó sủa.

HÒA TOÀN ĐẠI ĐẠO

*Âm Quang luận kiếp tọa thiền
Bố đại chung niên lạc hồn
Cầu giới bất nguyện sinh Thiên
Khước tiếu vân trung bạch hạc.*

Kiếp tọa thiền, trú vải trọn năm lạc hồn, chó ghẻ không nguyện sinh thiên, lại cười nhặt trăng trong mây.

NAM NHẠC CAO ĐÀI THỊ THIỀN GIẢ

*Bát thảo chiêm phong biện chánh tà
Tiên tu chiếm khước nhãnh trung sa
Cử đầu nhược vị thiên hoàng bĩnh
Hư tâm nan khiết triệu châu trà
Nam Tuyên vô ngũ quy phương trượng
Linh vân hữu tụng ngộ đào hoa
Tùng đầu vi ngã thư hoàng xuất
Yến kiến tòng lâm chánh tác gia.*

Phát cỏ xem gió kiện chánh tòa, trước phải lấy cát trong mắt.
Ngưỡng đầu như nếm bánh Thiên Hoàng, tâm rỗng khó uống trà Triệu Châu.

Nam Tuyên không nói về phương trượng. Linh Vân có tụng: Ngộ hoa đào.

Từ đầu vì ta sinh nhu nhược, muốn thấy Tòng lâm chính là nhà.

NAM NHẠC TỔNG TÚ THIỀN GIẢ

*Ngộ đặc nhân không dữ pháp không
Tiện nghĩ từ dư xuất loạn phong
Ta nhữ kiến tri du vị đạt
Nhậm duyên thi thiết tín nam thông
Tồn tâm vật thủ trường đàm nguyệt
Binh tiết tu khí đói tuyết túng
Thủ khứ dục tri an ổn xứ.
Thiên thai nhạn dāng tại giang đông.*

Ngộ được nhân không, pháp không, bèn nghĩ từ giã ta ra núi loạn.
Than ôi! Người thấy biết còn chưa đạt, tùy duyên thi thiết tin khó thông. Còn tâm chớ giữ trăng trong, cầm tiết phải dõi túng mang tuyết.
Đây là muốn biết chô an ổn, Thiên Thai ứng dāng ở Giang Đông.

KỲ HOÀNG BÁ SỚ DUY NA

*Khiết bỗng kỳ nhân phò đoạn tế.
Định bình đương hạ đắc Quy Sơn
Thị phi vị hàn tòng lâm khẩu.
Hà Sư lưu truyền mãn thế gian.
Chiêu chiêu thiên bách lý
Tổng biệt hà sở đàm
Hạo miếu không gian thủy.*

(Ăn gậy chỉ vì giúp đoạn bờ mé, bình vọt ngay đó được Quy Sơn.
Thị phi chưa lạnh tòng lâm khẩu, việc gì lưu truyền đầy thế gian).

THỊ VÂN ĐIỂN TỌA.

*Đương kim minh Thánh đạo duy thuần.
Khối vũ điệu phong xứ xít văn
Viên lý thái thanh hòa hựu thực
Thời trung không biến tận do quân*

(Nay nói Thánh Đạo chưa thấm nhuần, khắp nơi nghe gió cùng
mưa, trong vườn rau xanh lúa lại chín, trong lúc đó biến khắp do ông.)

KỲ NAM NHẠC BA TIÊU AM CHỦ.

*Nhất biệt Linh Nguyên hựu nhất xuân
Dục kỳ tái hội hận vô nhân
Ngô Sư hữu chủng ba tiền quyết.
Thận mạc truyền trì thủ thứ nhân.*

Từ biệt Linh Nguyên lại một xuân mong kỳ hội ngộ bận không
(388) tính.

Thầy ta có trồng cây Ba Tiêu, cẩn thận chở truyền giữ cho người
kế.

THÔI VIỆN BIỆT LÔ SƠN.

*Thập niên Lô nhạc tăng.
Nhất đán xuất nham tầng.
Cựu hữu lâm gian biệt
Cô chu đới nhạn dăng.
Thủy lưu tùy ngạn khúc
Phàm thế nhậm phong dăng.
Khứ trụ bốn vô trước
Thiên gia tuyệt át tăng.*

(Tăng mươi năm không núi Lô, một sáng ra tầng núi, bạn cũ đến sông từ biệt, thuyền lê chở nhạn lên, dòng nước tùy bờ cong, thế thuyền tùy gió thổi đi ở vốn là không, nhà thiền dứt yêu ghét).

TỔNG SƠ BÁ QUY NGỌC SƠN

*Lai thời thu phong sinh
Khứ thời Xuân phong khởi
Phong tánh bốn vô trước
Sư tâm diệc phục nhĩ
Cựu tự quy hoài ngọc.*

(Thời đến gió thu sinh, vận đi gió xuân thổi, tánh gió vốn không hai, tâm Sư cũng như vậy. Chùa cư về Hoài Ngọc, xa xôi trăm ngàn dặm, tiễn biệt đâu nói gì, không gian nước mênh mông).

THÙ NGUỒNG SƠN VIÊN GIÁM VIỆN BỐ SAM

*Mặc tham lan sấn thùy biện biệt
Tụ đầu đà lanh phạ tương nghi
Triệu châu tầng thị thất cân trong
Đặng Sơn toàn đê tục bát cơ
Dật mục bất trang sơn thủy sắc
Nghiêm thân kham tác tuế hàn kỳ
Tung hoành trước tại Diêm phù thế
Phiên tiểu Sương phong liều loạn xuy.*

Áo quần đen lấy ai phân biệt, vẫy áo ra lệnh thật hợp nghi, Triệu Châu từng dạy nặng bảy cân, trong động toàn nêu kế tám hang, tròn mắt không tô cảnh núi sông, nghiêm thân chịu làm năm lạnh, tung hoành ở Cõi Diêm Phù Đề, bậc cười Sương gió mặc loạn thổi.

TỔNG HUÂN NHAN HAI THIỀN GIẢ

*Thiền ngoại vô dư Sự
Thừa xuân tú thủy hành
Tựu dự câu bán kê
Tiền khứ ủy lao sinh
Nhật xuất vân vy tán
Phong hào thảo mộc vinh
Hà tu trùng thoại hội
Pháp pháp bốn viên thành.*

Ngoài thiền không việc gì khác, đợi xuân gánh nước đi, chính ta

cầu nửa kệ, trước đì chúc nhọc sinh, mặt trời ra mây mù tan, gió hòa có cây xanh, đâu cần nói nhiều lời, pháp pháp vốn viên thành.

TẠ PHÚ NHẤT NHỊ TU TẠO VĂN BỆNH

*Tùng si hữu ái
Tắc ngã bệnh sinh
Tịnh danh thùy phạm
Văn-thù toại hành
Địa thủy tương vi
Hỏa phong tương kích
Danh vô sở tùng
Ninh dung biện thức
Phân phi ngôn tân ý bất tận
Nguyệt kiều hàn đàm thu lộ trích.*

Tử si có ái, thì bệnh ta sinh, quy củ Tịnh Dành, Văn-thù thực hành.

Đất nước gặp nhau, lửa gió chống nhau, mỗi thứ không theo, đều dẽ biện kiết, phân khấp lời hết ý thì không, hạt Sương thu lạnh giá trăng soi.

TỔNG TRƯỚC DUY NA

*Thanh tịnh nguyên lực tâm vị xā
Quyển y hựu xuất hóa quần mê
Tống hành duy thác kim luân nguyệt
Đá dạ tương tùy đáo biệt khê.*

(Nguyệt Thanh tịnh tâm lực chưa bỏ, cuốn y lại ra độ quần mê tiễn đi chỉ nhờ trăng tròn vang, đêm đêm tùy lúc đến suối khe).

TƯ THUẬT CHÂN TÁN

*Thiền nhân đồ ngô chân
Thỉnh ngô tán
Y đồ chi ký thố
Tán chi canh quai
Sát mạng phất thiên
Nhân tắc kỳ ý.*

Thiền nhân vẽ hình cho tôi, mời tôi khen, ý vẽ nó đã sai, khen lại càng sai, thật vận chẳng đổi, nhân đó bế tắc ý, một bức lụa, nét đan thanh đẹp đẽ, cho là Chân hình của ta, chính là giặc của ta. Chân hình

ta chẳng bày, diện mao ta chẳng phô, thời gian nhanh chóng nơi đó đã
năm mươi mốt tuổi. Tang tử ngọc Sơn tục tánh rõ ràng.

THÙ LẶC ĐÀM TRƯỞNG LÃO HUỆ THẢO LÝ NGUYỆT NHỊ THỦ

*Đương niên Tây Tổ từng lưu hạ
Kim nhật mong Sư đặc huệ lai
Đỗ vật tư nhân thực tri ngã
Nguyệt minh trước thương Diệu cao dài
Tâm cốt tâm bì tâm vị khôi
Đương niên nhất trước cánh hà sai
Nhi kim nhị bách niên tiền Sư
Bất thị tri âm bất cử lai.*

(Dịch)

*(Năm đó Tứ Tổ từng lưu
Hôm nay mong Sư ân huệ đến
Nhìn vật nghĩ ngợi ai biết ta
Trăng sáng soi trên dài Diệu Cao
Tim xương, tìm da, tâm chưa thành tro
Năm ấy đâu có lo gì
Mà nay việc trước hai trăm năm
Không phải tri âm không nêu lên).*

HỒNG CHÂU TỔNG VĨNH THỐNG NHỊ THIỀN NHÂN NHẬP THỆ

Hoàng Bá hỏi tâm, tâm bất tận. Hồng Châu tiễn biệt chớ chẳng khinh, núi cũ chưa rãnh bàn ngày về, vì ông bồi hồi nói và trình ra

Lá rừng rực áo rách tan, chày quê inh ỏi cùng tiếng vang vô vàng
luôn là vật nhà ta, chớ đem tinh thần lấy công khai.

TỔNG NHÂN CHI HOÀNG LONG

Núi Phụng xưa từng điểm xuyết lông phụng, Giang Tây Nam
Nhạc hết ngao du, mà nay muốn gõ Sừng Hoàng Long, nằm thân ngang
chòm sao Bắc Đẩu.

TỔNG CHU THIỀN GIẢ

Tánh Tỳ Lô Thanh tịnh, Thanh tịnh không cần giữ, nên mặc áo
rách dơ, nhập tụng phá, xan, hữu, năm, sáu, bảy, tám, chín, mặt quay

về Nam nhìn sao Bắc Đầu, trong đó nếu được huyền diệu, tung hoành mặc tình gầm thét.

TỔNG CHU THIỀN GIẢ

Nâng dậy té xuống, úp rồi lật, theo giả theo thật. Còn y giá số. Sư tử rống lên, tượng vương quay nhìn, cũng ngày quanh tung cởi mây, làm Sương, ngồi đoạn ngàn sai, mật khai yếu lộ.

Kẻ trưng phu, chớ đánh thỏ chết.

Hoàng Long Huệ Nam Thiền Sư Ngũ Lục (hết).

HOÀNG LONG HUỆ NAM THIỀN SƯ NGŨ LỤC TỤC BỐ

Cao Phong Đông Tuấn ở viện Lưỡng Túc, chùa Kiến Nhân, Kyoto (Nhật Bản) biên tập.

* Sư thượng đường nói:

- Nuốt ngang biển lớn, lật ngược núi Tu-di, trước mặt nạp Tăng, cũng là ăn cơm uống trà bình thường. Người hành cước phải ở trong rừng gai, ngồi đao tràng, đến chỗ hòa hợp với bùn nước(390nhận lấy bản lai diện mục làm thế nào thấy được, bèn niêm cây gậy nói:

- Dù cho thấy được, chưa tránh khỏi gậy của Sơn Tăng.

* Sư thượng đường nói:

- Tâm nghĩ tức sai, động niệm liền quấy, không nghĩ, không động thì không khác đất gỗ, người hành cước phải chuyển thân một đường. Nói xong Sư dơ phất trần nói:

- Ngăn cái này là phất trần Sơn Tăng. Các ông làm sao chuyển, nếu chuyển được một là vô lượng, vô lượng là một (một là tất cả, tất cả là một), nếu chuyển không được thì như con quạ già trong túi vải. Tuy sống mà cũng như chết.

* Sư thượng đường nói:

- Chưa đến núi Linh Thủ, một việc toàn không, đến được Linh Thủ bèn có khách tới trước vuốt râu cọp người bề sau cầm đuôi cọp, đâu không hiểu lệnh chưa đi đã đi rồi. Cho nên Thiền Sư Đại Giác chưa được đi khắp, Lâm tế, Đức Sơn chỉ là hai cơ dung qua lại bèn nói:

- Đạo pháp chau lưu giống như bẻ cong kéo thẳng, gọi là cắt đứt đánh, hép giống như lấy vàng lấy ngọc. Chỉ cho rót Đông chảy Tây, Nam xuống Bắc Hòa, từ xưa đến nay, hay chưa có được đầu, thế nào là một công việc cùng giải quyết? Hồi lâu nói:

- Chép”

* Sư thượng đường nói:

- Phàm Thánh tình tân, thể lộ Chân thường” niêm phật trần lên nói:

- Phất trần vọt lên, trên cõi trời ba mươi ba, quay lỗ mũi của Đế Thích, môi lừa sinh trước, vỗ nấm cười lớn nói:

- Khắp mươi phương thế giới tìm người biết thích ác, trong vạn không có một. Gõ vào giường thiền, Sư xuống tòa

* Sư thường đùoing nói:

- Sơn Tăng ngày nay ở trên lông my của các ông chuyển đại Pháp Luân, có người nào thấy không? Thấy và không thấy là nói cái gì, tham đùoing đi, chớ dựng cột trụ.

Hỏi: Thế nào Phật?

Sư đáp: Dẫn đường ông, ông không tin.

Tăng nói: Xin Thầy khai thị.

Tăng nói: Hợp lấy miệng chó.

Hỏi: Nhà nông tự có việc cùng gió thế nào là việc cùng gió.

Sư im lặng hồi lâu, Tăng nói: Như thế thì Hòa thượng khởi động

Sư nói: Chưa được hỏi lời, Tăng bèn lui.

Sư nói: Tướng gọi là tướng quân võ đánh trận.

Sư nói: Người lanh lợi khó được.

Có Tăng mới ra lễ bái, Sư nói: Chưa được hỏi lời. Tăng bèn lui.

Sư nói: Tướng gọi là tướng quân đánh trận, xưa nay hành quân ít chết, không thấy lỗi ông, hỏi đàng hoàng.

Hỏi: Người vô vi vô Sự giống như nạn vòng vàng, chưa xét có lỗi gì?

Sư nói: Một chữ vào cửa cổng, chín năm kéo không ra (Liên Đăng.

Văn này có lần nói: Người học chưa hiểu, xin Sư phượng tiễn.

Sư nói: Giấu kín đầu núi, cười thành khóc)

Trong thất Sư thường hỏi Tăng: Xuất gia vì lai lịch quê hương.

Lại gõ nói: Ai cũng có chỗ duyên sinh. Cái đó là chỗ duyên sinh của Thượng Tọa. Lại đương cơ hỏi đáp, đang đuổi theo mũi nhọn biện bác.

* Lại duỗi tay nói: Tay ta sao giống tay Phật”.

Lại hỏi: Các nơi thỉnh sở đắc của Tông Sư. Lại co chân nói:

- Chân ta sao lại giống chân lừa”. Hơn ba mươi năm khai thị ba câu hỏi này, thường thường nhiều người học không thấu cơ, con mắt chung của tòng lâm là Tam quan.

(Phổ Đăng. Văn này có lần nói: Thoát có người mời. Sư chưa từng nếm được chặng. Người chở tận cùng ý đó. Có người hỏi lý do đó Sư

nói:

- Người đã qua cửa. Lắc cánh tay đi tắt. Đâu biết có quan Sứ, theo Sứ hỏi được không. Đây là chưa thấu hết quan đó vậy).

Nêu câu chuyện vị Tăng hỏi Hòa thượng Đại Giác: Chợt đến chợt đi là thế nào?

Đại Giác nói: Gió thổi bông liễu, cầu lông chạy.

Lại nói: Không đến không đi là thế nào?

Đại Giác nói: Ba đầu núi Hoa Nhạc chỉ trời.

Sư nói: Đại Giác chỉ hiểu tên nhọn chống nhau, lý Sự theo nhau, đâu chẳng biết, đuổi được con chuột phải đánh vỡ hủ dầu.

Ngày mươi tháng sáu tháng ba năm Kỷ Dậu niên hiệu Hy Ninh thứ hai Sư thượng đường từ biệt chúng rằng: Sơn Tăng tài mọn đức kém, đâu kham làm Thầy người. Bởi không mà bốn tâm, không khinh chư Thánh, chưa tránh khỏi sinh tử. Nay tránh khỏi sinh tử nhưng chưa ra khỏi luân hồi. Nay ra khỏi luân hồi nhưng chưa được giải thoát. Nay được giải thoát, chưa được tự tại. Nay được tự tại cho nên Đại Giác Thế Tôn đối với chỗ của Phật Nghiên Đăng không có một pháp nào có thể dắc.

Lục Tổ, nửa đêm ở Huỳnh Mai lại truyền cái gì?

Bèn dạy kệ:

*Dắc bất dắc, truyền bất truyền
Quy căn dắc chỉ phục hà ngôn
Ức dắc thủ Sơn tăng hậu tiết
Tân phụ kỵ lự A gia khiên
(Dắc không dắc, truyền không truyền
Về gốc được chỉ lại nói gì
Nhớ được đầu núi từng lộ rõ
Vợ mới cưỡi lừa a gia kéo).*

Đến giờ ngọ ngày mươi bảy, Sư ngồi yên thi tịch.

Dạy chúng rằng: Mây từ rồng gió từ hổ. Năm lần chín là bốn mươi lăm ($5 \times 9=45$). Tòng Lâm sẽ là cửa hướng thượng. Đồng An không đánh cái trống vở này. Vì sao không đánh? Ôm cây đợi thỏ, đâu phải là người trí, trốn tránh sắc thanh sao gọi tác giả? Tổ không nói ư? chấp thất đạt, ắt vào đường tà, buông nó tự chiểu, thế không đi dừng.

Dạy chúng rằng: Có lợi không lợi, không rời Trần Châu la bặc đầu tức bày đặt, giá gạo Lô Lăng thì thế nào? Nếu khéo biết giá cả có thể gọi là suốt ngày ăn cơm, chưa từng cắn bể một hạt gạo, nếu không biết ngày sau khi khác, có người cầu Thượng Tọa ăn tiền nay vẫn còn,

đừng nói không nói.

Dạy chúng rằng: Biển trí không gió, nhân biết vọng để thành phàm, biết vọng nguyên không, tức tâm phàm mà thấy Phật. Chỉ như thế đừng nói Đồng An không gảy hợp, tùy chõ ham muốn điên đảo của ông. Nam đầu bảy, Bắc đầu tám.

Dạy chúng rằng: Đất Giang Nam xuân lạnh, thu nóng mây ngày gần đây giọt nước đọng lại.

Tăng hỏi: Khi giọt nước đọng lại là thế nào?

Sư nói: Chưa phải là việc bốn phận của nạp tăng.

Nói: Thế nào là việc bốn phận nạp tăng?

Sư nói: Giọt nước đọng lại.

Lại nói: Chư Thượng tọa, lanh hội gì?

Hồi lâu Sư nói:

Uyên ương tài xuất tùng quân khán.

Mạc bả kim châm độ dữ nhân”

(Uyên ương ra khỏi theo anh xem.

Chớ đem kim châm cho người.)

Dạy chúng rằng: “Đạo xa thay! chậm việc thì chân thật. Thánh xa thay! Thể nó chính là thần” Nói xong Sư dơ gậy lên nói:

- Đạo và Thánh về trên đầu gậy Quy Tông. Các ông sao không biết lấy, nếu biết được mười phương quốc độ, không đi mà đến, trăm ngàn Tam-muội không làm mà thành, nếu chưa biết. Có lạnh, nóng thì thu ngắn tuối thọ của anh chứ, có quý thần thì ghét phúc của anh chứ.

Dạy chúng rằng: Nửa đêm bắt chim gà, kinh sợ giấc ngủ của Phạm Vương, gió Tỳ Lam chợt nổi, thổi đổ núi Tu-di, đường quan không người đi, rượu riêng nhiều người uống. Ngay lúc này, Lâm Tế, Đức Sơn mở miệng, trừng mắt, có đánh có hét, dùng không được. Các ông, mỗi người tự tìm lấy Tổ nghiệp khế hợp với sách. Chớ nhận yên lừa là hàm dưới của cha mình.

(Lư yêu kiều tác A da hạ hàm phụ).

Dạy chúng rằng: Nói diệu đàm huyền, là gian tặc thái bình, vừa đánh vừa hét là anh hùng của thời loạn, anh hùng gian tặc, đánh hét huyền diệu đều là vật dư. Môn hạ Hoàng Bích dùng chung không được.

Hãy nói: Môn hạ Hoàng Bích bình thường dùng cái gì? Quát

Dạy chúng rằng:

Khinh khinh đạp bộ khủng nhân tri

Ngữ tiểu phật minh cánh thị thùy

Trí giả chỉ thủ mãnh đè thủ.

Mạc dãi thiên minh thất cước kê.

(Nhè nhẹ từng bước sơ người biết, lời nói tiếng cười phân rõ lại là ai. Kẻ thí chí mạnh như thế đưa lên lấy. Chẳng đợi trời sáng bị mất gà.)

Dạy chúng rằng: Tâm vua không vọng động, sáu nước một thời thông, xong dơ ba thước kiếm, nghĩ làm một cung.

Dạy chúng rằng: Nêu cách Hòa thượng Đại Châu, thân khẩu ý Thanh tịnh, gọi là Phật xuất thế. Thân khẩu ý không Thanh tịnh gọi là Phật diệt độ, cũng giống cái tin tức, người xưa một khi phuong tiện. Cùng với các ông tìm xét vào đường, đã được vào đường, lại phải ra đường được. Lên núi phải đến đỉnh, vào biển phải xuống tận đáy.

Lên núi không đến đỉnh thì không biết Sự rộng lớn của vũ trụ. Vào biển không xuống đáy, không biết Sự cạn sâu của bể khơi. Đã biết rộng lớn lại biết cạn sâu thì một đẹp làm nghiêng bốn biển lớn, chỉ đánh một cái đảo lộn núi Tu-di, buông tay đến nhà người không biết. Tiếng chim thót (bồ cát) kêu, tiếng quạ hót trên cây bá.

Tăng hỏi: Đại dụng hiện tiền, thỉnh Sư phân tích rõ.

Sư nói: Cạo bộ lông mày của ông đi, khuynh đảo túy não của ông, dưới gót chân, ông đem một câu đến đây, kiểm báu vung lên, giao long thất sắc.

Sư nói: Là thế nào, Tăng lấy tay vẽ trước mặt một đường nói:

- Ngặt vì cái gì đây?

Sư nói: Sau ba mươi năm tính xét. Sư Tăng cũng khó được, Tăng lại hét.

Sư nói: Như một tiếng hét chưa có chủ ở. Tăng làm lẽ.

Sư nói: Nên đoạn hay không đoạn, trở lại chiêu loạn.

Tăng hỏi: Một không đi, hai không ở, thỉnh Sư nói.

Sư nói: Trước điện Cao Tổ cấm nuốt giận.

(394) Tăng nói: Như thế ngày nay được gặp Hòa thượng.

Sư nói: Ngữa mặt nhìn trời không thấy trời.

Tăng nói: Như vậy học nhân lẽ ta.

Sư nói: Lại đợi lúc nào nữa.

Sư thượng đường nói: Khi người ở ta không ở, khi người được ta không đi. Do đó, hiểu được yếu chỉ rõ ràng. Phải biết toàn thân vào hầm lửa. Lấy phấn trân vẽ một đường nói:

- Mùi khói bốc lên, lửa hồng hừng hực. Mắt chưa rõ luôn ở trong đó. Từ Thánh Thượng cổ đều vào trong hầm sinh tử hướng vào ngọn

lửa vô minh, cân nhắc hữu tình. Các ông lại vào thế nào? Nếu người nào vào được, có thể gọi là trong lửa không cháy, ở trong nước không bị chìm. Nếu vào không được, chẳng những không thể tự lợi mà còn không thể lợi tha. Đã không tự lợi, lợi tha, ác vuông, đánh tròn, đều lợi ích. Hồi lâu, triệu tập đại chúng Chúng cử đầu.

Sư nói: Trâu sinh ra thì ngựa trở về.

Sư thượng đường: Đánh chuông, chuông vang, đánh trống, trống kêu. Đại chúng ân cần hỏi han. Đồng An đoan nghiêm chắp tay. Cái này là thế pháp, cái kia là Phật pháp, Quát.

Hỏi: Gậy Đức Sơn đánh, tiếng hét Lâm Tế mãi đến nay, ít người nhặt lấy. Thỉnh Sư nhặt lấy.

Đáp: Nỡ ngàn cân, không vì chuột nhắt mà mở máy.

Hỏi: Tác gia tông Sư sáng nay có còn ở đó.

Sư bèn quát, Tăng lê bái.

Sư nói: Nạp tử Ngũ Hô, một gậy thiền nhân, chưa đến Đồng An. Không đề phòng nghi ngại.

Có lần Sư ngồi thiền, có một Tăng đứng hầu. Sư quay nhìn, hồi lâu nói:

- Trăm ngàn Tam-muội, vô lượng pháp môn Vi diệu, một câu nói cho ông, ông có tin không?

Thưa: Lời Hòa thượng nói thành thật, con đâu dám không tin.

Sư chỉ người bên trái nói: Qua bên nay.

Tăng định đi.

Sư quát nói, đuổi theo âm thanh sắc tướng có mong gì hiểu. Đi ra một vị Tăng nghe vậy liền đi vào. Sư lại hỏi như trước. Cũng nói. Sao (395) dám không tin. Sư lại chỉ bên trái nói:

- Qua bên này.” Tăng đứng thảng không đi. Sư quát: Ông đến gần ta lại không nghe ta nói, đi ra. (Trên đây đều rút từ Phổ Đăng Lục)

* Sư thượng đường: Tăng đường nhìn nhà bếp hương tích sụp cú mèo cắn nóc Phật điện, rõ ràng hướng đạo, cao cả còn không hiểu, huống gì che khấp tướng lai, Sư gõ vào giường thiền rồi xuống tòa.

Thanh La nhân đút lót, thảng lên đỉnh của cây Tùng lạnh, mây trắng nhạt tan ra hoặc chìm trong thái hư, vạn pháp vốn nhàn, chỉ người tự ôn náo. Ôn náo là cái gì? Quát.

Nguyệt sắc hòa vân bạch

Tùng thanh đới lô hàn

Hảo cá nhân tiêu túc

Bằng quân tử tế khán

(*Sắc trắng hòa mây trắng
Tùng xanh mang Sương lạnh,
Đẹp như tin tức thật,
Bằng cái nhìn kỷ của ông.*)

Ngàn lần nói vạn lần bảo. Chỉ cần dạy anh sớm về đi, đi chỗ nào?
Hồi lâu Sư nói:

- Đêm đến gió thổi hương đầy sân, thổi rơi ba, năm cây hoa đào
người nắm lấy ngọc linh xà, mỗi người ôm giữ Sự chất phác của rừng
gai. Không tự hồi quang phản chiếu, hoài bảo nước mê không thấy đạo,
khi ứng tai như trong hang trống, âm thanh lớn nhỏ đều đủ, khi ứng mắt
như ngàn mặt trời. Vạn tượng không thể trốn ảnh chất, nghĩ bàn nếu tìm
cầu thanh sắc. Đạt ma từ phương Tây đến cũng chịu thua.

Người xưa xem trăng này, người xưa xem trăng này. Thế nào là
tâm người xưa? Khó hướng đến người nay nói. Người xưa cầu đạo, cầu
trong tâm, cầu được tâm không, đạo gần mình. Người này cầu đạo,
ngoài cầu âm thanh, đuổi theo âm thanh sắc tưởng chuyển nhoc thần,
lao thần, lại lao nhoc thần. ĐIÊN ĐẢO SAO RỘN RÀNG, SƯ GÕ VÀO GIƯỜNG
Thiền rồi xuống tòa.

Thế gian có năm loại không dẽ!
Người giáo hóa không dẽ.
Người bố thí không dẽ.
Chuyển sống thành chính không dẽ.

Ngồi ngay ăn không dẽ. Lại có một loại không dẽ là gì?

Hồi lâu Sư nói: Tiệm. Sư xuống tòa.

Bấy giờ điểm vỗ ngực làm thủ tọa.

Tặng chủ hỏi: Vừa đến Hòa thượng nói:

- Đây là loại thứ năm không dẽ (396) không dẽ là người gì?

Thủ tọa nói: Sau não thấy má. Chẳng cùng qua lại.

Động niệm tịnh niệm, là bất động và bất tịnh, ấy là vào pháp vào
giường môn bất nhị. Người thông đạt đạo này lại hỏi Bồ-tát Chu Đỉnh
Vương. Sư gõ vào giường thiền rồi xuống tòa.

Ra đường trở về nói, khi đi một dòng suối đưa, khi về mây trắng
đầy hang đón. Một thân đi đưa, chẳng phải đi ở. Hai vật vô tình giống
hữu tình Sư gõ phất trần vào giường thiền rồi xuống tòa.

*Dương ô đê thời Thiên đại hiểu
Bach vân khai xứ nguyệt sơ viên
Thức phong phong hạ chư Thiền khách.
Hữu bã kim châm bán dạ xuyên*

*Khi Dương ô kêu trời rất sáng
Chờ mây trăng tan trăng bắt đầu tròn
Các thiền khách dưới đỉnh Linh Thủu
Dừng lấy kim châm nửa đêm xâu.*

(Trên đây là rút ở Tục Tôn cổ lục)

*Nêu A-nan nói kệ:
Bốn lai phó hữu pháp
Phó liễu ngôn vô pháp
Các các tu tự ngộ
Ngộ liễu vô vô pháp.*

Xưa nay phó hữu pháp, phó rồi nói không pháp, mỗi mỗi cần tự ngộ, ngộ rồi không không pháp.

Sư nói: Con cháu sau này hư hỏng, ruộng vườn cha ông, không cày không trồng, một thời hoang phế hương ngoài tím cầu. Dẫu có hiểu biết chút ít vẫn là của phù hoa không thật, cho nên làm khách không bằng về nhà. Hư nhiều không bằng thật ít.

* Sư thương đường nêu: Mã Tổ nhân Tăng hỏi: Thế nào là ý của Tổ Sư từ phương Tây đến.

Tổ nói: Đến gần tôi nói cho ông nghe.

Tăng đến gần, Tổ ngăn lại nói: Sáu tai không đồng tính.

Sư nói: Người xưa vẫn không đồng tính. Như nay không tụ tập một trăm, năm mươi, sáu mươi người. Muốn vui thích đại Sự, như nay chợt có người mắt sáng liếc nhìn là một trường họa Sự. Tuy vậy, như nay đã đến đây sẽ lầm sẽ lầm. Quỷ thần uống trà ít thiếu không được. Hồi lâu nói:

- Chữ mươi đầu đường thối tám trước, rượu say trà sầu giết người, Sư lấy phất trần gõ vào giường Thiền rồi xuống toa.

* Sư thương đường nêu: Ngài Triệu Châu nhân thị giả đáp: Đại Vương đến.

Triệu Chân nói: Đại Vương vạn phước.

Thị giả nói: Chưa đến ở.

Triệu Châu nói: Hãy nói đến.

Sư nói: Mỗi mỗi sung Sương, ít gặp Tiên đà, đạo Quy Tông, thị (397) giả chi hiểu đáp khách: Đâu biết thân ở đế hương.

Triệu Châu vạch cỏ tím người, bất chợt toàn thân lấm bùn.

* Nêu Đức Sơn: Nhân thị giả Quách hỏi: Từ trên chư Thánh hướng chõ nào đi?

Đức Sơn nói: Cái gì, cái gì? Ra lệnh phi long mã, rùa thot xuất

đầu Đức Sơn liền thôi đi. Hôm sau Đức Sơn tắm ra Quách qua uống trà cùng Đức Sơn.

Đức Sơn vỗ lưng thị giả Quách nói: Hôm qua nói công án gì?

Quách nói: Lão này mới liếc qua. Đức Sơn lại thôi.

Sư nói: Đức Sơn làm điếc làm câm. Tuy nhiên ám chữ được tiên nghi. Quách bịt tai trộm cái linh, đâu ngờ có kẻ bàng quang tinh.

Nêu Hưng Hóa bảo Duy na Khắc Tân rằng: Không bao lâu nữa, ông sẽ làm Thầy dẫn dắt người.

Khắc Tân: Không vào bảo xã này.

Hưng Hóa nói: Hiểu rõ không vào, không hiểu rõ không vào.

Khắc Tân nói: Chính là không như thế.

Hưng Hóa dơ gậy, Khắc Tân suy luận. Hóa liền đánh. Lại nói:

- Duy Na Khắc Tân pháp chiến không thắng, phạt tiền năm quan.

Bày cơm đầy nhà ăn (Sung thiết đường pham) (Một bản nói:

- Thiết quỹ pham nhất đường). Đến giờ thọ trai, tự bách chùy rằng: Khắc Tân Duy Na, pháp chiến đấu không thắng hồn không được ăn cơm, kéo ra khỏi viện.

Sư nói: Khắc Tân Duy na mất tiền chịu tội. Có lý khó làm ra lẽ.

Hưng Hóa dùng cương quyết nhu chưa đủ sáng vây.

Nhân có vị Tăng đem thư đến, Sư thượng đường nêu: Huyền Sa sai Tăng đem thư đến Tuyết Phong. Tuyết Phong thượng đường mở thấy ba tờ giấy trắng, bèn dạy chúng. Hiểu không?

Tăng nói: Không lãnh hội.

Tuyết Phong nói: Quân tử ngàn dặm gió” Tăng trở về nếu giống như Huyền Sa.

Huyền Sa nói: Gã kia lỗi lầm không biết.

Sư nói: Tùng lâm hiểu quái lạ. Chẳng biết số ấy.

Có người nói: Tuyết Phong mới nhận được thư, không lời biết giải thích, ông ta mở ra thấy là giấy trắng, trình giống như đại chúng, liền nói đạo lý là hai lớp sai rồi.

Có người hỏi: Chỗ thấy của Tuyết Phong chưa hẳn không kịp Huyền Sa. Chỗ thấy của Huyền Sa chưa hẳn qua Tuyết Phong. Hai cho con gặp nhau thay nhau xuống hòa. Quý ở chỗ nói và làm.

Có nói: Huyền Sa nêu không có lời này Phật pháp đâu đến ngày nay, e rằng không có Tông nguyên. Nhưng buông lung tính toán, thấy hiểu như thế này tự mình lầm còn có thể người khác lầm. Đồng An ngày nay không tiếc lông mà bố thí đại chúng.

Tuyết Phong không nói không chờ ưu điểm. Đã bị Huyền Sa phá

võ. Mãi đến nay Tuyết Phong không ra.

* Sư thượng đường: Nêu Vân Môn hỏi Tăng: Nay nay cúng đường La Hán, La Hán trở lại không? Tăng không nói.

Trí Môn nói thay: Đầu ba cửa chắp tay, trong điện Phật đốt hương.

Sư nói: Quy Tông tức không như vậy. Có nước thì trăng soi khắp. Không núi thì không mang mây. Hãy nói là giống là khác.

* Sư thượng đường nêu: Trí Môn khoan hỏi Ngũ Tổ Giới! Từ nóng đến lạnh thì không hỏi. Trong rừng gặp nhau việc thế nào?

Lương Giới nói: Trước lâu Ngũ Phượng nghe ngọc rơi
Khoan nói: Đâu tránh chủ Sơn cao, án Sơn thấp.

Lương Giới nói: Trên đỉnh Tu-di đánh chuông vàng.

Sư nói: Thiền Sư Giới chỉ biết từng bước lên cao. Lại không lãnh hội từ trên không thả xuống. Nếu là Quy Tông thì không như vậy vượt xa khỏi trần thì không hiểu. Việc gặp nhau trong rừng thế nào?

Hán vương có nói thành chử không nói tranh. Đâu ngờ an Sơn thấp chủ Sơn cao phạm, bàn về công tức không có công

Nêu Trí Môn chơi núi về. Thủ tòa và chúng đi ra đón.

Thủ tọa nói: Hòa thượng đạo núi sâu thẳm không dẽ.

Trí Môn dơ cây bèn nói: Toàn được Sức này. Thủ Tòa tiến tới trước giựt cây gậy ném sang một bên Trí Môn ngã xuống, đại chúng tới trước đỡ dậy. Trí Môn dơ gậy, đồng thời giải tán quay lại thi giả nói:

- Đến ông hoàn toàn được lực này.

Sư nói: Trí Môn tuy biết ngóc dậy, biết ngã xuống không ngờ lồng khéo trở thành vụng về.

* Thượng đường nêu Trí Môn Tộ. Nhân có một vị Tăng hỏi thế nào là thể Bát-nhã

Trí Môn nói: Ông ngâm trăng sáng

Tăng hỏi: Thế nào là dụng Bát-nhã?

Trí Môn nói: Thỏ mang thai.

Sư nói Đại tiểu trí Môn trong lời nói sẽ được thể dụng. Hoàng Long tức không vậy.

Thế nào là thể Bát-nhã?

Một cục cứt.

Thế nào là dụng Bát-nhã?

Con trùng trong cục cứt.

Sư dạy chúng nói: Trên lầu chuông nệm tán, trồng rau dưới chân giường thì thế nào?

Thiền Sư Hoàng Bích Thắng nói: Hỡ dữ phải ngồi giữa đường.

* (Châu phủ ủy thỉnh Trưởng lão Thiền Sư Hoàng Bá nói pháp: trên lâu chuông khế hợp liền đến trụ trì. Thắng thượng tòa nói: Hỡ dữ nên ngồi giữa đường, Sư liền cho đi đến Hoàng Bá. Trên đây lò rút từ “Thiền Môn Niêm Tụng Tập”)

*Sư thượng đường nói: Bồ-đề lìa ngôn thuyết, xưa nay không phải người đắc phải y vào lý không hai sê chứng Thân pháp vương.Hãy nói, sao gọi là lý không hai, nhân không, pháp không. Lý không hai tất cả tôi đã nói cho các ông nghe rồi. Hãy nói thế nào là Thân pháp vương, tứ đại ngũ uẩn, hành trụ tọa ngọa, khai đơn, mở bát, Tăng đường Phật điện. Trù khố, Tam môn, đều là thân pháp vương. Nếu ở đây mà tiến được; Càn khôn, đại địa ngày tháng, trăng sao, xuyên qua mắt của các ông. Nước bốn biển lớn chảy vào lỗ mũi các ông, mới biết Thích-ca thọ ký Di-lặc, chỉ là hư danh, Lâm Tế, Đức Sơn đánh, hét phương tiện chỉ vì giả đạo.

Sư gõ phất trần vào giường thiền rồi xuống tòa.

* Sư thượng đường trong mười phương cõi Phật chỉ có pháp nhất thừa. Trên đầu là trời, dưới chân là đất, sao nói là pháp nhất thừa? Hồi lâu nói: Khai đơn mở bát há không phải là pháp nhất thừa? Lấy thìa, lấy đũa há không phải là pháp nhất thừa sao?

Nói xong dơ gậy nói: Đây là cái gì? Nêu gọi là pháp nhất thừa thì râu rụng xuống, lấy gậy gõ vào giường thiền. Sư xuống tòa.

* Thượng đường nói: Tam Tổ nói viên đồng thái hư, không thiếu không dư đúng là do thủ xã cho nên không biết, ở Chư Phật không tăng, ở phàm không giảm, đã không tăng giảm vì sao có chứng Vô thượng Bồ-đề, vì sao rơi vào sinh tử? Chính do thủ xã cho nên không biết. Chư Phật vô Tâm, nên chứng Vô thượng đạo, phàm (400) phu hữu tâm nên rơi vào sinh tử. Cho nên dạy trung đạo, mộng huyền không hoa,(mộng huyền như hoa đốm trên không) như trăng đáy nước, sinh tử Niết-bàn cùng tướng không hoa do đó thấy được.

Trước tất bát nghiêm dừng nói, trên đường Tào Khê như luận bàn. Sư gõ phất trần vào giường thiền rồi xuống tòa.

*Sư thượng đường nói: Nhà Nghiên Đăng ở núi thích ly dục, tịch tĩnh là pháp La Môn có kinh giáo có thể vạch ra có thể đọc. Có tri thức có thể tham có thể hỏi. Cho nên có Tăng hỏi Đại Sư Vân Cư, Hoằng Giác nhà Tăng rõt cuộc thế nào?

Hoằng Giác đáp: Ở núi thì tốt. Tăng lẽ bái xong.

Hoằng Giác nói: Ông lãnh hội cái gì?

Tăng nói: Nhà Tăng rốt cuộc ở trong cảnh giới thuận ác sinh tử, thuận nghịch nhưng tâm bất động như núi.

Hoằng Giác bèn đánh một gậy nói: Có phụ tiên Thánh, thương cho con cháu tôi. Hoằng Giác bèn hỏi Tăng đứng bên. Ông lãnh hội cái gì?

Tăng lẽ bái xong nói: Nhà Tăng đều ở núi. Mắt không thấy sắc đen vàng, tai không nghe tiếng sáo trúc.

Hoằng Giác nói: Cô phụ tiên Thánh thương con cháu tôi.

Sư nói: Lại thế nào? Nói được một câu cô phụ tiên Thánh, thương con cháu ta? Nếu người nói khắp nơi núi xanh đều là đạo tràng, nếu nói không được có lạnh nồng hề thu ngắn tuổi thọ của anh. Có quỷ thần ghét phước của anh. Sư gõ phất trần vào giường thiền rồi xuống tòa. (Rút Vĩnh Bình Quảng Lục).

Mưa xuân thăm thia, suốt đến rạng đông, từng giọt vô tư. Không rơi chõ khác. Hãy nói:

- Rơi chõ nào”? Tự nói: Giọt rơi vào phá mắt ông, thẩm vào đốt mũi ông. (Rút trong Vô Thị Kham Thiền Sư Ngũ Lục).

Đáp Trưởng Chức Phuơng.

Kệ tụng:

*Mộng huyền niên quang quá nhĩ thuận
Mão am thương tòa phạ tương nghi
Nhật cao nhất bát hòa la phạn
Thiền đạo thị phi đô bất trị
Bất tri du tác bất tri giải
Giải tại công thành bách điểu bôn
Dục tuyệt hàm hoa cá trung ý
Giang tâm minh nguyệt lanh đầu vân.*

(Rút Phổ Đăng Lục)

*Mộng huyền Thời gian qua thuận tai
Am tranh tòa cỏ thật hợp nghi
Mặt trời lên một bát cờm hóa la
Thiền đạo thị phi đều không biết
Không biết còn là không biết hiểu
Hữu ở công thành trăm chim bay
Muốn dứt tuyệt ý trong hoa.*

TAM QUAN SƠ TỰ TỤNG

*Sinh duyên hữu ngũ nhân gai thức
 Thủy Mẫu hà tầng ly đắc hà
 Đãn kiến nhật đầu đồng bạn thương
 Thùy năng cánh khiết Triệu Châu trà.*

(Quênh sinh có lời người đều biết, nước không đâu từng la được tâm. Nhưng thấy mặt trời trên đê đâu đêng, ai có thể uống trà Triệu Châu).

(401) Tay ta tay Phật đều đưa lên thiền nhân thẳng xuống dâng lấy. Bất động giáo mác ra đường, tự nhiên vượt Tổ vượt Phật. Chân ta chân lừa cùng đi, từng bước đẹp trên vô sinh. Hội được mây thu lại mặt trời quyến mới biết tung hoành đường này.

ĐỒNG TỔNG TỤNG

*Chí duyên đoạn xứ thùy lô cước
 Lô cước thủ thời Phật thủ khai
 Vị báo Ngũ hổ tham học giả
 Tam quan nhất nhất thấu tương lai.*

(Dịch)

*(Chỗ dứt duyên sinh bày chân lừa
 Chân lừa khi hiện tay Phật hiện
 Vì bảo Ngũ Hổ khách tham tâm
 Ba cửa nơi nơi suốt mai hậu).*

(Trở lên, đều rút trong Ngũ Đăng Hội Nguyên.

Tụng Cổ Liên Châu nói: Lô Sơn Niên Thông Mật Cổ Phật nói:

- Xưa thấy Quảng biện thủ tòa xếp vào Tụng Nam Thiền Sư Thân Bút Tam quan". Đọc tụng không sót. Gần đây thấy truyền chép không đủ, lại còn nhiều sai lầm. Nên ở đây chú thích ra v.v... Tụng. Cùng với Hội Nguyên ghi chép hoàn toàn giống nhau Thiền Lâm Loại Tụ. Lấy Bốn tụng này làm Mật Cổ Phật e là sai lầm. Vân Ngọa Ký Đàm, ghi chép việc kệ này. Cũng đồng Hội vưu Liên. Thuyết của Chu).

Khi Sư trụ ở Quy Tông, nhân hóa đến Kiền Thượng lại bạch rằng: Kiền có Tín sĩ Lưu Quân sắp đi đưa đến vùng ngoài.

Dẫn dò: Vì ta cầu Thầy một bài kệ, làm phước điền con cháu đời đời.

Năm sau Sư gởi một bài kệ cho Kiền Thượng.

Tặng Kiền Thượng về chùa Lô Nhạc, trước nói cư sĩ xin bài kệ giúp trúng ý ông một chút. Gần ngày thu rừng rơi nhiều nghiệp (Rút

trong Lâm gian Lục).

Khi Sư ở Am Tích Thúy của Hoàng Bá. Dư biết rõ trình ông mở ra viết thơ mời Thúy Nham. Sư họa theo.

*Bạch phát mãn đầu như tuyết son
Uông luy vô lực xuất nhân gian
Phiên tư hữu phu công hầu mạn
Đản tịch bàng hoàng ích hậu nhan.*

(Tóc trắng đầy đầu như núi Tuyết, yếu gầy không Sức ra nhân gian nghĩ lại có phụ mệnh công hậu, sáng chiều bàng hoàng mặt càng dày) cùng trình về Triều duyệt hai năm, lại trừ Giang Tây Tào, Sư lấy tụng gởi:

*Hồng tĩnh phân phi tảo nhị niên
Lâm gian sỹ lộ lưỡng tương huyền
Cận văn Bắc khuyết minh quân chiểu
Hữu lãnh giang Tây Tào Sứ quyền
Liệt quận vọng phong giai thảo yễn
Cố nhân cao chẩm đắc vân nhã
Mã trần vị bốc xu hà nhật
Dự bã âm thư tác tín truyền.*

(Hồng tĩnh phân ra sớm hai năm, Lâm Gian Sĩ Lộ hai cùng chơi với, gần nghe Bắc Quan Minh Quân bảo. Lãnh Giang, Tây Tào Sứ quyền hạn, Liệt Quận Vọng Phong đầu nếp cỏ, cố nhân cao hàng được ngũ mây, mã trần chưa đoán đến ngày nào dự lấy âm thư làm tin truyền).

ĐÁP TRÂU TRƯỞNG GIÁ

*Đoãn tự trường thư giai điển nhã
Đãm ngôn thất tự cảnh công phu
Nhược nắng ngôn hạnh trường tương cố
Vạn cổ tân xương quân tử nho.*

(Tựa ngắn thư dài đều điền nhã. Ta nói bảy chữ lại công phu. Nếu nói đi đường dài quay lại, vạn cổ tốt đẹp người quân tử nho).

*Nhật vãng nguyệt lai như trich toa
Niên nhan bất giác ám tiêu ma
Khuyên quân tảo thiễn Bồ-dề lô
Thế để lâu la bất dụng đa
Thời nhân tâm địa trường khao vu
Thọ báo nhân tư thố đạo đô
Cử thể bất luận Tăng bạc tục*

*Yếu tu ngôn hạnh dữ tương phù Cửu văn trai tố
hảo trì kinh Khâm tiệm liên hoa hỏa lý sinh Phù
thế lao lao gai mộng huyền Đinh ninh chỉ thủ thi
tiền trình Bộc giả ngôn quy bất tạm cư Liêu thành
số kệ đáp quân thư Yên là hạnh đắc vi lân tịnh
Tùng thủ tương tri đức bắc cô.*

(Ngày tháng đi như thoị đưa, năm cũng bất giác ám tiêu ma cần anh sớm tiên lên
đường Bồ-đề. Thế để lâu la không dùng nhiều. Bấy giờ lòng người thêm tạp loạn. Thọ
báo nhân đây lâm đường.Nêu đời không luận Tăng hay tục, phải cần ngôn hạnh đi
đôi.Lâu nghe ăn chay thích trì kinh, khâm phục hoa sen nở trong lò lửa. Phù thế lao
nhọc đều mộng huyền. Dặn dò chỉ đây là trình trước.Kẻ bộc nói về không tam ở kết
thành vào bài kệ đáp thư anh, khói Sương may được gần bên nhau. Từ đây biết nhau
đức không cõi phụ.) (Trở lên, đều rút ở trong Vân Ngọa Ký Đàm) Hoàng Long Huệ
Nam Thiền Sư Ngữ Lục Tục Bổ.